

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÁY 16 SEPT. 1939,
SỐ 179 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, BƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NỘI 874

NINH BINH | THANH HÓA

THU VIEN
TRUNG UONG
563



Chạy loạn

- Ông chạy đi đâu đấy?
- Tôi ở Ninh-bình chạy
vào Thanh, còn ông?
- Tôi ở Thanh chạy ra
Ninh bình.

T0001

LU'Ô'NG NGHI BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bei thệu: đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đầu, tiêu tiện rát, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì nồng phải nhiều thứ thuốc công phat làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bê, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uốt qui đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Lu'ông nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bei thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lu'ông nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp

Đàn bà bắt điêu kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bắt điêu kinh, khí lên thẳng, khí xuống thẳng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mệt mè, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điêu hòa, lót cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH ĐỎ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niêm hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thành Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p 20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt rạc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thành Niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao. Cao-mén đâu đâu cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

JOB CIGARETTES
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
MARCUE DÉPOSÉE
JOB
CIGARETTES
MARCUE DÉPOSÉE
JOB

Ối đỏ (HAYANE) 0,12
thêm thuế phòng thủ 0,01
Ối xanh 0,07
thêm thuế phòng thủ 0,005

TUYỀN BUÔN TẠI
XƯ 'AN - DÊ - RI

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (vợ hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi bồn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mồ hôi, buốt bỗ chân tay, bị lác nắm nắn da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Liệu một bát uống Op.25

VŨ-DINH-TÂN Ân tú kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caiore) — Hanoi
Đại-lý bán hành khắp Đông-duong: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèo và Lào có treo cờ biển tròn

Bệnh khí hư

Bản bá có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lượng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chồng truyền sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ DƯỞNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lâu, glauq-mai, hạ cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rất nhanh. Thuốc lâu Op60 một hộp. Giang-mai Op70. Hạ-cam Op30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải Dương, IchTri Ninh-binh,
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh; những người tinh khát cổ, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương xanh xao, vàng vọt; những người mất sáu, má lõm, tinh dục quá nhiều; những người có đẻ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tân thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiền tinh vàng đỏ, mắt mờ trung dan... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tiến tức Khang-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thi khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi cả bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt tức, người thi thấy ra máu người thi thấy cả buốt tức, cả ra máu, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoặc trong một ngày bệnh điều hàn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn máu. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 1p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giã rất kỹ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoắc phổi trọng đường tiêu, mày gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiêu khi vàng, lúc trong, thường vẫn đặc, có filaments, tinh khi loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nón, tháo khuya, ăn đặc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thường ướt và dỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bồi-nghêu Việt-trung (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trung lâu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

ĐÁC-KỲ: Haiphong Văn-Tần 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-long 2 rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vịnh-Sinh 164 rue Tiên-ao, Uông-bí Mai-viết-Sóng 27 rue Véruey, Hải-Dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hải-Dương Minh Long 25 Ng-hữu-Bộ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh Châo 38 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vịnh-Hưng, Vịnh-yên Mme Ng-thi-Năm 47 Mai-trung-Cát Phê-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đức 97 Jules Piquet Ich-Nguyên (29 Bé-nhì), Tuyên-Quang Vịnh-Thịnh 40 rue An lạc, Yên-báy Tam-Dông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-đibh Tuyên Tailleur, Vinh Slob-Huy Được-diêm 2 Maréchal Foch, Thành-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thầy et Grand' Rue, Huế Thành Niên 43 rue An-cyre, Tam-quan Trần hóa-Đạo Commerçant, Faifou Hồng-Phát 12 rue des Cantonais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Nhu 4 Maréchal Foch

Ông ý sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sinh đẻ rất khó mỗi lần sinh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rất cuộc ông phải chịu bỏ tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông là lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sinh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chờ đi nhà thương thì người chị đã sinh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong : Mai-linh, Văn-tần, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hải-Dương : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-tri : Văn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Laokay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). Sơn-tây : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong : Đại-Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nửa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lumps thịt, Son

trầm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mẩy, thân thể son sǎn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v.v...

Vú nở, người thon sửa điện từ 2\$00

CUỘN SỔ

Ô Người



Liên lạc

NẾU KHÔNG CÓ chiến tranh thi
không ai ngờ bộ râu ngắn cùn
họ Hit lại có liên lạc mật thiết đến
nghe bán lạp xưởng ở nước ta.

Trước kia dân ta cứ tưởng ông Hit,
ông Mút là những nhân vật xa xôi và
kỳ diệu, như các nhân vật truyện Tam
quốc.

Nhưng bây giờ ta thấy rõ bộ râu
họ Hit chun lèn, tay ông đấm xuống,



ấy là nguyên nhân của sự thịnh vượng
của nghề vận tải, nghe bán lạp xưởng
cá mắm !

Tiếng súng nổ ở Ba Lan, một nước
ở mãi bên Đông Âu. Dân ta vẫn bình
chân như vại, nếu không có những
việc mới lạ. Nhưng họ thấy bom nổ ở
Thất khê, thấy các lính thành có đêm
lại tối om, chỉ để mấy ngọn đèn xanh
leo lét. Họ lại thấy chỗ nào cũng đào
hào, đào hầm, họ đâu hoảng, với
vàng đi xem tin tức. Mấy tờ báo hàng
ngày tự nhiên bao chạy như mớ tôm
tui. Ông Ngô văn Phú, ông Nguyễn
văn Luận, ông Bùi xuân Hoc hì hả :
đó là kết quả không ngờ nhất của
chiến tranh.

Càng xem càng lo : « chết, loạn đến
nơi rồi » họ bảo nhau. Và không hẹn,
các ông nhà giàu, các ông nhà nghèo
đều dọn đẹp nhà cửa như ngày tết
niên. Có lẽ hơn ngày tết niên : vì bao
nhiều đồ đạc có giá trị, họ kêu đì
hết.

Khuân đi đâu ? Người ở Hanoi thì
khuân về Hadding, người ở Hadding
thì khuân ra Hanoi. Chỗ nào cũng thấy
cần đi cả. Các ông chủ sở Hỏa
xa, sở xe điện, sở vận tải ô-tô lại
được vào cái địa vị sung sướng của
ba ông Phú, Luận, Học.

Nhưng đi cũng chưa đủ. Vì còn cần
phải ăn nữa. Họ bèn tất tả đi mua đồ
trữ : nào sữa cho con, nào duốc, cá
mắm, muối vừng, gạo. Cả một ô-tô
để lợp xưởng thẳng đường vào chùa
Hương tích Lãm cho các sư mồ chùa
Trong chùa Ngoài mang tiếng lây !

Chỉ có ít ông tài xế ô-tô là được ngồi i
yên. Được bó bột ngồi yên đề cả
ngày nhìn xe ô-tô mình lái xiang công
và ngắm cái bộ quần áo binh mới,
mới bận...

Cũng như bao nhiêu cô dâu mới,
mời về nhà chồng là nhỡ thủ lĩnh
đảng áo Nâu. Họ Hit chắc cũng không
ngờ mình là ông Nguyệt lão của nhiều
giá đình Annam !

Nhà cho thuê

CÁC ÔNG TÀU chạy loạn.
Kết quả : sinh hoạt đất đẻ, giá
thuê nhà vặt cao lên nhanh hra tàu
bay. Các chủ nhà sướng sướng, các
người đi thuê nhà buồn bã, tìm được
cái nhà cho thuê đáng giá như sắt
được trach vàng.

Các người Annam cũng chạy loạn.
Kết quả sinh hoạt vẫn đất đẻ, nhưng
giá thuê nhà bỗng hạ xuống. Ở Hanoi
cũng như ở Haiphong bỗng có nhiề
nhà để hiền cho thuê.

Đè biến cho thuê ? Vô lý.

Nhưng sự vô lý ấy lại có thực. Là
vì người thuê nhà khää gỏi về quê



cả, trả lại cái nhà quý hóa cho ông
chủ, đè mà hùng bom. Các ông chủ
nhà, biết thân, thở dài mà than rằng:
« Biết thế thi đừng bóp chặt cho xong ».

Các ông ấy lại càng thở dài, khi
được tin chính phủ có lệnh bắt các

ông Tầu không có nghề nghiệp nhất
định & Hanoi hay Haiphong phải rờ
đi nơi khác sau một thời hạn ngắn.

ĐÃ CÓ BẢN

Hòn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tam, có thêm hai truyện ngắn
của KHAI HUNG

Giá 0\$50

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang.
Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

Giá 0p.40

va GẠO viêt

làm cho các ô rợp chín tím rụng lìa
kéo đuôi xam lại mà hát bài Trường
tương tư.

Có một điều các ông quên chưa
làm, nhất là các ông chủ nhà ở Hai-
phong, là đến nhà ông hội viên Bạch
thái Tòng. Thành thử ra ông Tòng
vẫn cứ được ngủ yên ở nhà.

Nhưng đã có lúc nào ông Tòng
thức chưa? Cũng chẳng biết nữa.



— Chứ ô giống cái gì?
— Giống cái mõm của thầy.

Hai bên quân sắp sửa khai chiến,
bên dùng đạn thuốc mè áy bắn sang
bên địch cho nhiều, thi chỉ con việc
đem xe bò sang mà bắt sống họ, vì họ
bi thuốc mè mẫn như ngủ say cả. Ấy
thế là đại thắng.

Nhưng mưu mẹo Gia Cát Áy chỉ hở
cơ cõi một chỗ: là nếu hai bên cùng
dùng đạn thuốc mè áy cả, thi hai bên
đều ngủ khè như ông Bạch thái Tòng,
còn lấy ai mà di nhất quân về? Hay
là lúc ấy sẽ có nhau viễn hối Quốc-
liên đến hỏa giải? Có lẽ làm.

Tuy nhiên, ba ông bác học Mỹ kẽ
còn chưa tính hết nước. Đã nghĩ rằng
đạn là hại, sao không nghĩ để súng?
Nếu người thường nghiên cứu như
hai ông, thi chắc họ kết luận: không
đúc súng nữa thì xong hết. Nhưng do
thiên kiến của người thường, các
nhà bác học không nghĩ thi thôi, chứ
nghĩ thi phải nghĩ lần thẩn một tí.

HOÀNG-ĐẠO

« Ngày Nay » bớt trang

Trong tình thế hiện giờ, nhiều tờ báo
đã phải bớt trang và tăng giá, vì giấy
báo rất khan và đắt gấp bội.

« Ngày Nay » từ số này cũng phải bớt đi
4 trang. Nhưng chúng tôi sẽ trả liệu thế
nào cho số bài vở vẫn nhiều như cũ, để
làm vừa lòng các bạn đọc.

Và, muốn để các bạn được yên tâm,
chúng tôi xin tuyên bố chắc chắn rằng
tờ báo của các bạn vẫn cứ xuất bản đều
đều mỗi tuần, không vì lẽ gì mà đình cả.
N. N.

Cùng các bạn đợi lý

Bản báo có lời yêu cầu các Đại lý,
Ngài nào chưa trả tiền về hai tháng
Juillet, Août xin vui lòng tức khắc
gửi về cho. Làm như vậy cốt để số
sách được phân minh và việc gửi
báo đi sẽ không bị chậm trễ.

Da tạ trước.

Ngày Nay

Tiêu thuyết ĐẸP

Vì tập đầu Khai-Hưng gửi về đã
đang hết, mà tập sau tác giả mới
chưa viết được, nên tiêu thuyết Đẹp
phải hoãn đăng lại ít lâu. Xin các
bạn đọc lượng thứ.

N. N.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Ấu chau chiến tranh — Hiện nay Đức
đã chiếm được bờ biển, gần hết biển
biển Ba Lan và cử viên chủ tịch đảng
Quốc xã ở Danzig làm toàn quyền ở đây,
ở mặt tây Ba, Đức đã tiến được quá xa
qua biển thùy và chiếm được Czantochowa
lá tỉnh có nhiều nhà thờ lớn và đẹp; ở
miền nam, họ đã chiếm được Gracovie và
tiến xa tinh này. Khu Westerplatte là
với chia khai giới ở Dantzig của Ba cũng
vừa tuất thủ sau khi bị bắn phá luôn 7
ngày đêm và bị vây 3 ngày không có cửa
viện và lương thực. Đức nói đã chiếm
được sinh thành Varsovie, song Ba cự
lực cải chính tin này, và tuyên bố quyết
by sinh đến tên sinh cuối cùng để giữ kinh
thành.

Tàu ngầm Đức được lệnh đánh đắm bắt
cứ các tàu địch nào thấy trên mặt biển,
không cần phải báo trước. Tàu chiến Anh
giữ bết biển nam và bắc Đại Tây Dương
để che đường của tàu Đức. Anh đã ra
lệnh khám bết các tàu bồ để triệt đường
tai khai giới và lương thực của bên địch;
tất cả các tầu, bắt từ cửa nước nào, chuyên
chở hàng hóa đều phải đổi lại ở một cửa
bề kiểm sát để quản Anh khám, nếu là hàng
lậu sẽ bị tịch thu.

Anh nói nếu Ba Lan cù bị mất hết đất
đai, Anh vẫn theo đuổi cuộc chiến tranh,
và đã tìm phương pháp để theo đuổi chiến
tranh trong 3 năm. Ông Chamberlain tuyên
cáo cùng quốc dân Đức: « Mục đích của
chúng ta là đánh đòn Hitler. Sau đó, chúng
ta sẽ bồi binh... » Phi cơ Anh đã bay sang
nơi địa Đức 5 lần để ném xuống túi trên
10 triệu truyền đơn có in bài tuyên cáo
xiết.

Anh đã chuyển nhiều quân sang Pháp.

Quân Pháp đã chiếm được khu rừng
Varndt của Đức ở phía tây tỉnh Forbach,
và như thế, đã rút ngắn chiến tuyến Rhin
— Moselle được chừng 10 cây số.

Quân Đức đã kéo tới mặt trận sông
Rhin và sông Moselle khá đông, và phản
công ở miền đông Moselle và đông bắc
Sierck.

Tin sau cùng. — Quân Pháp đã tiến
đến gần Sarrebruck, một thị trấn có nhiều
kỹ nghệ và mỏ than ở Sarre (Đức).

Quân Ba đã đánh lui được quân Đức ở
ngoài thành Varsovie, mặc dù quân Đức
vẫn hết sức tiến công (Varsovie bị phi cơ
Đức ném bom 17 lần hôm 10-9 và 5 lần hôm
12-9).

Hải quân Anh đã khám và giữ lại 40 chiếc
tầu buôn Đức ở các cửa bờ Trung Mỹ và
Nam Mỹ.

21 chiếc tàu đã bị đắm vì ngư-lôi-phục
trong 9 ngày, từ 3 đến 11 September;
trong số đó có 14 chiếc của Anh, 4 chiếc
của Đức, 2 chiếc của Hòa-lan và 1 chiếc của
Hàn-lap.

Cấm hội họp công khai — Thành phố
Hanoi đã có lệnh cấm ngặt những cuộc
hội họp công khai, còn những cuộc hội
phê riêng về việc tế lễ hay về việc gia
định thì phải xin phép nhà đốc lý trước 48
giờ mới được họp.

Công chức không được đi chơi xa
— Vì tình hình quốc tế hiện nay nghiêm
trọng nên các công chức tòng sự tại các
số, ngoài giờ làm việc không được đi
chơi xa, phòng lúc cần đến phải có mặt ở
số. Các Nam quan cùng các nhà lai cung
không được rời khỏi chỗ làm việc đi chơi
nơi khác.

Cấm dùng loa truyền thanh — Thành
phố Hanoi đã có lệnh cấm loa truyền thanh
và máy pick-up cho đến bao giờ có lệnh
mới. Kể từ 10 September, các giấy phép
cho dùng các thứ kẽ trên đều bị bãi bỏ.

Cấm bán bắn dò của sở Địa-địa —
Mới đây có lệnh cấm bán cho công chúng
những bắn dò do sở Địa-địa dr v.v. Ai muốn
có những bắn dò ấy phải làm đơn xin tại
phó Toàn quyền.

Sắp có 6 vạn bạc hào — Có tin nay
mai kho bạc Hanoi sẽ nhận được 6 vạn bạc
hào ở Pháp gửi sang.

Thi thư ký Bưu điện — Đến 28 và
29 December 1939, nhà Bưu chính sẽ mở
sắp thi tuyển 50 viên thư ký tập sự tại Hà-
nội, Huế và Saigon. Nếu số thí sinh ở Cao-
môn và Lào có nhiều thi kỳ thi này sẽ mở
ở cả Phnom-penh và Vientiane.

Đơn xin trúng thi phải gửi đến ông phó
giám đốc ở Hanoi trước ngày 28 October
1939.

Thi thư ký Tài chính — Tại Hanoi
và Saigon sẽ mở kỳ thi tuyển 13 viên
thư ký tập sự ngạch nhà Tài chính.Ơn
xin dự thi phải gửi trước ngày 15 November
đến các nơi sau đây:

1. Ông giám đốc nhà Tài chính Hanoi về
phần các thí sinh ngụ ở Tràng, Bắc Kỳ và
Ai Lao.

2. Vì đại biểu nhà giám đốc Saigon về
phần các thí sinh ngụ ở Nam-Kỳ và Cao
môn.

Trận tể Đường tới Saigon — Hôm
4 September, nguyên chủ tịch tỉnh Quảng
đông cùng 6 người khách nữa đáp tàu bồ
tới Saigon. Nghe đâu nay mai họ sẽ trở về
Trung khánh.

Phát hành giấy 1 hào, 2 hào và 5
hào. — Muốn tránh nạn khan hào, nay mai
chính phủ sẽ cho phát hành những giấy bạc
nhỏ 1 hào, 2 hào và 5 hào, như hồi cách
đây khoảng mười lăm năm nay.

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp
thời nhất, lịch sự và tôn ti.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tel. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

BÀ NGHÈ

TRUYỆN NGẮN của KHÁNH QUANG



Thiên truyện ngắn này trình bày cho chúng ta thấy một gia đình — đáng tiếc thay, như nhiều gia đình khác ở nước ta — tay nghèo nát, nhưng mà cái óc « quan » vẫn mạnh mẽ. Nhất là cậu con trai « nền nếp » ấy, ủm mị cả trong tinh thần lẩn thẩn chắt, vừa rưa nát lại vừa kiêu cách, ung dung hưởng sự làm ăn khó nhọc của mẹ và của chị.

LÚC Dượng tết mốt, o (1) tôi mới có hai mươi nhăm tuổi, nghĩa là đang thi cùn xuân và còn đẹp. Nhiều người giàu sang, danh giá mến o mực mồi dong đi lại, nhưng o tôi khu khu từ chối không hề nghĩ đến thân cô quạnh và đến trách nhiệm nặng nề là phải tự nuôi hai mươi con thơ nhỏ dại.

Vì o thường người quá khứ một cách đậm đà; sau lúc ông chồng bất hạnh lìa trần, bà vẫn giữ kín trong thâm tâm hình ảnh rõ rệt của chồng xưa và thời gian và lý biết không làm mờ phai những kỷ niệm êm đềm của lúc đôi bao còn toàn vẹn.

Và hai đứa con mồ côi sớm, sớm chui thủ thi bên tai bà càng làm tăng nỗi mến tiếc người chồng bất hạnh.

Bà không thể nào mà phụ kẽ xua, dù thân bà cô độc trong lúc tuổi bà còn xanh, đôi má hồng bà còn hây hây đỏ và cặp mắt bà còn trong sáng như lúc mới dậy thi.

Chồng bà hồi còn sống làm thừa phái trong Bộ Lễ, lương bổng cũng ít ỏi, nhà cửa thanh bạch nên mắt đì, ông chỉ để lại cho vợ một cái già tài cỏn con và một gian nhà tranh cũ kỹ ở Kim Luông.

Bà Thừa — hay gọi theo kiểu người Huế — bà Nghè, là người đảm đang, thạo công việc buôn bán nên với số tiền nhỏ của chồng

(1) Bà cô, theo tiếng gọi miền Trung,

để lại bà dùng buôn cau, trầu, xoay xở cũng đủ nuôi con lần hồi ngày tháng.

Bà chỉ bết nhớ hai bàn tay của mình vì bên nhà chồng đều nghèo cả — không ai dư dật mà giúp đỡ bà được.

Còn bên họ ngoại thỉnh thoảng cũng có người thảo bụng gửi về năm ba đồng cho bọn con bà ăn quà.

Bà Nghè tuy nghèo nhưng khảng khái lắm: ai cho thi nhận và cảm ơn họ, chờ không hề than phiền nỗi nghèo nàn hay gửi thư xin bà con giúp đỡ.

Vì bà bao giờ cũng nhớ rằng tuy bà nghèo, nhưng là vợ một ông Nghè, một ông « quan nhỏ » xưa « làm trong Bộ Lễ ».

Lúc tôi còn ở nhà, tôi vẫn nghe thấy tôi nhắc nhở đến bà luôn và khen bà là một người hiếm có. Từ khi chồng bà mất đến giờ, đã mươi mấy năm rồi, bà một mình xoay xở, tảo tần ở góa nuôi con đến ngày khôn lớn.

Tôi vào Huế được một tháng, muôn kién dịp lên thăm o nhưng gặp mưa mưa cứ đến chủ nhật là trời đổ nước như sao.

Trước kỵ nghỉ lễ Phục sinh tôi nhận được một bức thư do người bạn tôi ở Kim Luông đưa cho. Đó là thư bà Nghè dặn thế nào hôm sau cũng lên bà chơi.

Đến Kim Luông hỏi thăm nhà bà

Nghè, họ chỉ cho tôi vào một cái ngõ hẻm quanh co. Đi qua tòa nhà đồ sộ của một vị huu quan, tôi thấy bà Nghè đứng nói chuyện với mấy bà nào đó. Tuy có cháu trước mòi gặp nhau một lần chúng tôi cũng nhận rõ mặt.

O tôi bây giờ đã già, tóc hoa râm và má nhăn nhéo. O tôi cười nói:

— Đã lâu ngày, nay mới gặp cháu. Cháu theo o vô chơi. Nhà o nghèo quá, thật không xứng tiếp cháu.

Tôi cười :

— O hay nói dưa đầy quá, bạn sau con không lên nữa đâu.

M t con chó vàng to béo nhảy xô ra định vồ. Nhưng o tôi quát:

— Đập chết! không được hồn.

Nghé tiếng chó sủa vang, một người con trai và một người con gái ở trong bước ra: tôi đoán đó là hai người con o Nghè.

O tôi bảo hai người:

— Anh Định đây nè, con cậu giáo ở Thach, tụ bay còn nhớ không? Dạo trước về Huế cậu có ghé chơi đây mà.

Hai người chào tôi.

Anh Cần, người con trai, lẽ phép — và có hơi kiêu cách nữa — đưa tay mời tôi:

— Anh vào trong này thời nước.

Anh Cần nghiêm trang chỉ cho tôi chiếc ghế trường kỷ, rồi vào buồng trong lấy một chiếc áo lương, tuy đã cũ phai màu nhưng còn toàn vẹn — thong thả mặc vào. Anh lại gượng sửa cõi áo, gài các ngắm nghĩa một hồi lâu. Anh khoan thai bước lại bàn thờ lấy một bộ ấm chén bằng sành ra ngoài hiên múc lù nước ngồi tì mì lau chùi. Tôi ngạc nhiên vì cái diệu bộ « người lớn » của anh Cần và hơi buồn cười vì sự tương phản trong cử chỉ « quan cách » của anh và những đồ đạc tiều tuỵ nghèo nàn ở xung quanh.

Thật vậy, cái bộ ghế trường kỷ một đực dùn bột gỗ ra từng đóng, cái phản trải một chiếc chiếu cắp trời đồ sành, cái bàn gầy hết mít

chân, cái quả long son và nút lừng chõ, cái nhà xiêu vẹo, có vẻ thảm đam lả.

Mái nhà thủng nấm, sáu nơi, to bằng đồng bạc, đẽ ánh sáng lọt vào vè những vòng tròn lèn nền nhà àm ướt. Cột kèo, chõ một ăn, chõ gãy, chõ mất, tưởng chừng như sắp đỗ úp xuống. Ở vách bằng đất rạn nứt chõ còn treo lủng lẳng suông bức cầu đối bằng vải hồng điều nhắc lại đời làm quan của chủ nhân đã khuất. Bàn thờ đặt lót vào phia trong.

Tôi từ từ ngồi dậy nhíp nhàng với tiếng ghế kêu rãng rắc. Tôi bước lại bàn thờ phía trước có một bức rèm che. Chỗ thờ cũng có vẻ tiêu sơ, buồn bã: đồ thờ, những cặp đèn, những đôi đũa đều bằng gỗ sơn son thếp vàng nhưng vi lâu ngày, sơn bóc, vàng phai. Chẳng có một vật gì bằng đồng như ở trên bàn thờ của những nhà giàu có.

Tôi ngậm ngùi nhìn cái ảnh của ông Nghè chụp hồi còn sống. Ông bận áo gấm, đeo thê ngà, nghiêm trang xòe cả mười ngón tay trên bắp vế.

Anh Cần gọi tôi :

— Mời anh ra uống trà.

Tôi cầm chén nước thơm tho, khói lèn nghi ngút. Tôi khen:

— Chè tài anh mua đâu mà thơm quá — Hình như có ướp hoa nhài nữa.

— Tôi làm gì dư tiền mà mua trà. Thỉnh thoảng, thêm uống, chạy qua hàng xóm xin họ một ấm uống cho vui đó thôi.

Nó xong Cần uống tay đưa chén trả lên mổi, dáng điệu anh thật có vẻ một vị công tử đa gồng thường thức cái thú uống chè.

Anh lím dim mắt, ra dáng là người sành lâm :

— Ướp hoa nhài không ngọt bằng ướp sen.

Tôi nhìn anh, mỗi lúc lại thấy rõ cái vẻ dài dác. Anh bắt chán chữ ngũ, rung dùi, đạo mạo bàn với điều rách, cái bàn gầy hết mít

(Xem tiếp trang 16)

Tự tiếng Pháp

LE FRANÇAIS PAR SOI-MÊME

par NGUYỄN-HOÀI-BÌNH

Đốc-học Hải-dương

In lần thứ bảy, phát hành hai vạn rupee quyển

Quyển sách này soạn riêng cho người biết đọc Quốc-Ngữ tự học tiếng Pháp một mình không phải thầy, để học, chóng nhớ, nói tiếng Pháp rất đúng.

Bé giúp cho anh em nhà binh, lao động, học sinh và người nhiều tuổi tự học tiếng Pháp một mình. Sách này có 80 bài dịch tiếng Pháp ra Quốc-Ngữ và Quốc-Ngữ ra chữ Pháp. Học trong thời kỳ rất ngắn sẽ nói được tiếng Pháp thao. Giao thiệp cùng người Pháp dễ dàng, không như thứ sách bài trước kia rồi trí người học

Bán khắp các hiệu sách. — Giá 0p.80 — Ở xa thêm 0p.20 tiền cước. EDITION NAM-KÝ 17, Bd Francis Garnier, HANOI — Tel. 832

Đã có: ẤU CHÂU ĐẠI CHIẾN Giá 0p.04

CUỘC TRIỂN LÂM

Nguyễn Phan - Chánh

HOA SĨ đã nhè giữa bùm
dân Hà - thành của nào
chạy loạn mà mời họ
đến thường thức tác phẩm của
mình. Né : từ hôm « mở phòng »
đến nay, số người xem rất hiếm,
nếu ông Võ Hiền nhận lời khánh
thành cuộc triển lãm mà đã không
đến, ông Nguyễn Phan Chánh đứng
ngạc nhiên. Lúc này người ta lo
nhieu việc khác cái việc ngắm mấy
bức tranh. Thật đáng tiếc cho ông
và cho cả những người không tên
được : tranh của ông vì thế « đóng »
lại nhiều ; và phần đông chúng ta
cũng vì thế không được thường
thức những tác phẩm mới của một
nghệ sĩ có danh tiếng.

Cái tiếng đó, theo một số người,
không lợi cho họa sĩ trong cuộc
trưng bày này. Họ vẫn nhớ đến
những bức tranh làm họa sĩ nổi
tiếng khi xưa, những bức đã được
báo *Illustration* ở Pháp chụp in và
ca tụng, và họ thất vọng khi thấy
lợ thơ trong phòng mươi bức tranh
mà phẩm thua kém.

Họ không nghĩ rằng nếu lại cần
phải sản xuất những bức tranh lối
xưa, họa sĩ vẫn có thể làm được
như thường. Một nghệ sĩ chân
chinh không muốn thế, không vì
thấy tác phẩm của mình bán chạy,
được người hoan nghênh mà cứ
xin : hoặc những tác phẩm ấy.
Người ta tìm lối vì muốn tiền.

Sự tìm lối có nhiều nguy hiểm.
Muốn tiền chưa phải dù đẽ mà tiền
được ngay. Có khi lùi lại nữa. Cai
thú trong nghè ở chỗ ấy, ở chỗ bắt
chắc của sự tìm lối. Chỉ những
nghệ sĩ thành thực mới dám thi
nghiêm. Họ tin ở nghè, ở mình, quả
quyết rằng kết cục phản thắng vẫn
về họ.

Ta không nên quá nghiêm khắc
với Nguyễn Phan Chánh. Ta nên
khen ngợi khích họa sĩ giúp cho họa
si đứng nắn lòng. Vả lại, đem so
Nguyễn Phan Chánh bây giờ thì
thấy kém Nguyễn Phan Chánh chín
năm về trước. Nhưng kẽ riêng tác
phẩm mà không nhờ đến người,
thời những tác phẩm ấy không
phải hoàn toàn dở. Nhiều bức rất
có giá trị, như bức hoa một thiếu
nữ ngồi bên bờ cá vàng, bức vẽ
hai thiếu nữ và bức mấy người
đang cấy. Nét bút nhẹ nhàng, màu
phun phổi êm ái, những tác phẩm
ấy là những di tích đáng giữ trong
sự tìm lối của họa sĩ. Chúng ta
nóng ròng kỳ triển lâm sắp tới của
hội Việt-nam Mỹ-thuật, ông Nguyễn
Phan Chánh bày lại mấy bức đó
cho những người chưa được coi
thường thức.

ÁI MỸ

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Bằng đề tên người, nhất là tên
những người trong tòa soạn và trại
sự như thường đã xảy ra.

S A U C U Ô C



— Thưa thầy, thầy bảo làm bài thi không được nói
chuyện, nhưng nếu con không làm bài thi con có thể
nói chuyện được không ạ ?

ĐÔNG BINH

Tướng Hitler hăng bởi hạm minh,
Đứng đứng gác sự, dãy đao binh.
Trời Âu sát khi bao u ám,
Nay đã bùng lên lửa chiến tranh.



Khiến bọn dân lành bên đất Việt,
Dẫu không tranh cướp quyền ai hết,
Vì cây, giây quấn, cũng đâm lo :
Trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết !

Sau khi trong nước động hưng binh,
Khắp chốn thôn quê lẩn thị thành,
Nhưng kè non gan đều nhốn nháo
Tim đường tị nạn, trốn loanh quanh.



Người nơi thành thị vè quê ơi...
Kẻ ở thôn quê ra kẻ chợ...
Chạy quẫn, chạy quanh, lo vần lo.
Chỉ phượng vận tải kiếm ăn bở !

Nhiều người kéo cánh về Chùa Hương,
Với những ô-lô nich... lạp-sưởng.
Chốn linh ở chùa là sự thế,
Tạm lu, tu hú ở trong hang !

Rồi ở Hương-Sơn, nhờ Phật giáng,
Các bà chạy loạn chừng mươi tháng,
Khi về chắc hẳn có con bồng,
Cũng bô công phu đi lánh nạn !

Người Tầu lánh nạn, rõ buồn chua !
Tránh vỏ dưa, nay gấp vỏ dừa !
Chạy loạn sa vào nơi sụt loạn,
Đành quay về nước, mặt bơ phờ.

Ngán thay ! Các chủ nhà quay quắt,
Bắt chẹt bà con, tăng giá đắt.
Nhà ế bát giờ cóc kê thuê,
Đáng đời ! Tuyu nguỷu, ngồi tro mắt !



Người ta thúc giục Cụ Tơ-Hồng
Klip kip se giải kết vợ chồng.
Gái tốt, trai lành hôn chạy loạn
Kéo lô linh ái bị... sung công !



Bọn cóc, nực cười, ngồi đáy giếng.
Chìn e trời đồ, cũng lên tiếng.
Làm cho ta ngứa cả vành tai,
Muốn mắng : « Biết gì ! Im cái miệng ! »

TÚ MÊ

Blouson ARISTO!!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngăn ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đèn Ngọc-Sơn.

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP

TINNOXIA
CỦA CÁC BẠC SĨ CHUYÊN MÔN CHẾ RA
BẢN TẠI
các hiệu bào
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Docteur

ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sứa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
18 et 18 Rue Rihaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

(Tiếp theo)

KHÍ chàng thi-sĩ đã nhận hiểu các việc đó và ít nhiều việc khác, chàng quay lại phía Félica và thong thả nói :

— Thế thì tôi hiểu tại sao mà ở đây người ta không biết tiếng cười. Tuy vậy mà...

Bỗng chàng ta ngừng lại : ông lồng trưởng bộ Tuyên truyền và bọn lính hộ vệ ông ta làm ý hống hách đi vào. Ông lồng trưởng bộ mặt lúc đó đờ dờ đượt dài ra như... một cái súng lục, gạt Félica ra cạnh lối đi cửa ông ta và tiến đến trước mặt chàng thi-sĩ :

— Ta đã nghe thấy anh cười một lần rồi. Vậy anh cười nữa đi.

Chàng thi-sĩ trả lời :

— Tôi không thể cứ nghe mệnh lệnh mà cười lên được.

— À, thực thế chứ ? Anh phải biết đây này : Bombadoso truyền lệnh cho anh phải cười ; mọi điều dự bị đã sẵn sàng. Bao nhiêu phòng truyền thanh vô tuyến điện đã công bố trước rằng tối hôm nay anh sẽ cười vào hồi tám giờ. Khắp thế giới đều đ𝐞 tai nghe.

— Thế nhưng mà... nhưng mà...

— Chẳng có... nhưng... nào hết. Anh đi theo ta đây. Rồi đến tám giờ, anh sẽ lên sân khấu viện Hàng-Vĩ-dai... và cười vào ống truyền thanh.

Anh chàng thi-sĩ rụt rè hỏi :

— Hàng-Vĩ-dai là gì ?

— Là nhà chiếu bóng lớn nhất thế giới ! Ành này ngồi ngăn làm sao !

Chàng thi-sĩ thấy những quân hổ vệ vây quanh đầy chàng ta ra phia cửa. Chàng ta gào lên :

— Félica ! Félica đâu !

— Tôi đây. Tôi đợi lúc anh trở về.

Tôi...

Chàng thi-sĩ đã bị « quét » băng ra khỏi căn phòng.

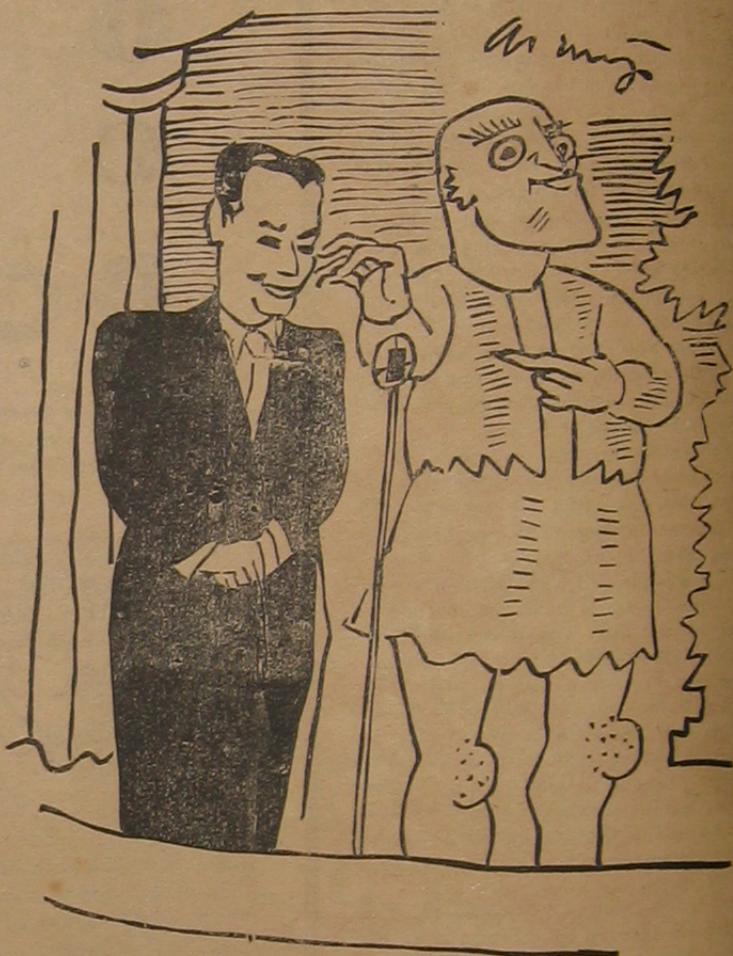
Hàng-Vĩ-dai là một tòa nhà đồ sộ bằng đá hoa đen dựng ở trung tâm thành phố. Bề cao của tòa nhà hiện ra một cảnh tượng kỳ ảo nhòe có những luồng ánh sáng tỏa lên ở bốn bề thành. Màu đỏ, màu xanh, màu vàng, màu tía, màu lục ánh điện, sức sáng dị thường, lần lượt chiếu lên các mặt tường một cách mau chóng như chớp loáng. Trên lối cửa vào, và chiếm cứ một diện tích bốn trăm thước vuông, bức hình của Bombadoso dựng lên lớp thành đá. Trên đỉnh tòa nhà cao ngất đó phát phơi lá quốc kỳ... đó là một tấm cờ đèn ngöm lốm đốm những đèn đỏ lử sắc máu.

Khi vào trong Hàng-Vĩ-dai, người ta thấy cái cảm giác vừa khiếp sợ vừa như bị thôi miên. Sự rộng lớn « đánh úp » lấy mình, khác nào những tiếng gầm rống của thác nước Niagara. Hàng dãy ghế hành dài vô cùng tận xếp lên tối những tầng cao lát lùng. Vùng bóng tối êm thâm như nhung đượm những hương thơm. Một nguồn âm nhạc nhẹ nhàng đón người vào xem và làm mê lòng người vì những điều mờ tròn. Những cô gái đẹp đón cửa, y phục trên người chỉ vỏn vẹn có một... đôi tất, dù dảng lộ dưới một thứ ánh sáng lấp lánh, dẫu chỗ cho mọi người với một vẻ dũng dưng oai vệ. Những thân hình ôm ấp nhau trong một cảnh ký quái bài trí phía trước sân khấu. Từ cái vòm rộng lớn trên tòa nhà kính hoảng ấy, bộ mặt nghiêm khắc của Bombadoso nhìn

Một thiên truyện hoạt kê rất mới lạ **NGƯỜI ÂY HÃY CÒN BIẾT CƯỜI**

của GLAUDE HOUGHTON

THÈ-LÚ dich



xuống khắp dãy trường.

Phim ảnh chiếu ở đây chia làm ba loại : loại thứ nhất là những cảnh hành lắc lối dàn xếp tả chân phong phú kỹ lưỡng đến cực kỳ ; loại thứ hai là những truyện mạo hiểm trinh thám có những mưu cơ quỷ quái ; và sau hết là những phim biền diễn bày ra những cảnh thành phố vĩ đại bị tàn phá bởi từng đòn lũ máy bay. Mỗi kỳ chiếu một phim trong loại « tàn phá » đó, và trong lúc chiếu những lời truyền thanh đặt ở bốn góc phòng cứ nhắc đi nhắc lại, bằng một giọng đều đều như tụng kinh, mãi một câu : « Hãy, quốc dân sẽ gặp khổ刑 tai nạn như thế... nếu không có Bombadoso ; đây, quốc dân sẽ gặp những tai nạn như thế... nếu không có Bombadoso ».

Tám giờ kém mười lăm tối hôm đó, viên giám đốc Hàng-Vĩ-dai đứng ở trong sân khấu đợi cho xong buổi chiếu bóng. Khi tối tối kỳ bí tĩnh thầm kít kít đến lúc kịch liệt nhất — và khi vai chính nam và vai chính nữ đã gieo mình vào miệng một cái túi lùa đang phun — viên giám đốc lèo lách ra ngoài sân khấu. Rập chiếu bóng vẫn còn trong tối, chỉ có một

ngọn đèn xanh chiếu sáng lên người ông ta trông rất dị kỳ.

Ông ta đứng yên lặng một hồi lâu, rồi lấy bộ tuồng đưa cánh tay phải ra nói :

— Hỡi các đồng chí mặc sơ mi !

« Có hai tin kịch liệt !

« Ông lồng trưởng bộ Tuyên truyền sắp sửa ra đứng trên sân khấu này. Ông ở dinh Bombadoso tối thẳng dây. Tôi đã nói đến... Bombadoso ! Vậy, rõ tay đi, đồng chí ! »

Tíu thí những tiếng hoan hô mê mải vang đầy cái viền trường to rộng, khác nào những tiếng sôi rộn của từng lớp sóng vây vùng.

Viên giám đốc giơ bàn tay lên... khắp nơi lại im lìm như cảnh đồng không giữa đêm khuya vắng.

— Tôi nhận lấy, thay cho Bombadoso, những dấu thần phục hồn nhiên mà các anh đã cống hiến cho vinh quang của Ngài. Bây giờ, ông lồng trưởng bộ Tuyên truyền sẽ đem ra mắt các anh cái kỷ niệm của thời thương. Người-biết-cười. Trong cả hoàn cầu, chỉ có một người cười lên được. Người ấy sẽ đứng ra trước mặt các anh. Các anh cũng như các dân tộc trên địa cầu ngóng đợi tối hôm nay, sẽ

nghe thấy hồn cười, Bombadoso đã truyền lệnh cho hồn cười.

Các đèn chiếu rọi.

Ba tiếng kêu sẽ vang lâm tối.

Bài quốc ca — một bài tiếng nô và kể đó những tiếng rèo rỉ kêu — cử hành đều một loạt bài mười cái phong-cǎm vĩ đại.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền cùng với chàng thi sĩ bước ra trên cái sân khấu chìm trong bóng tối. Sau lưng họ buông xuống một lá quốc kỳ.

Một tiếng lệnh rất dữ dội gầm lên.

Khi luồng sấm ám vang của tiếng lệnh lần vào trong im lặng thì mười hai cái đèn chiếu rọi cả tia sáng vào hai người đứng ở giữa cái sân khấu rộng thênh.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền giơ bàn tay lên.

— Các đồng chí mặc sơ-mi.

* Mắt tôi chói lòa ! Tôi không thấy chi hết ! Tôi vừa ở trong nguồn vinh quang rực rỡ của Bombadoso thẳng tới đây !

« Tôi đại danh Ngài đem tới đây cho các đồng chí hai tờ lệnh điệp :

« Thứ nhất là, Hùng-Vĩ-Đài không sừng đáng với anh-tài của bức độc-tài của chúng ta. Hùng-Vĩ-Đài sẽ bị phá hủy đi, để sẽ được thế chân bởi một dih cơ to lớn gấp ba, làm ngay tức khắc. Dih cơ ấy sẽ kêu là « Bom bado-so dài ».

« Thứ hai là : người dân ông & bên cạnh tôi đây, trong thế giới này chỉ có hắn là biết cười. Bây giờ đây hắn sắp sửa cười. Trước mặt hắn là cái ống phóng thanh. Tất cả các dân tộc hoàn cầu đợi tiếng cười của hắn. Chính Bombadoso hiện cũng đang chờ nghe.»

Ông tổng trưởng ra hiệu một cái... là bao nhiêu ánh sáng trong viện lại bừng lên.

Chàng thi sĩ ngâm cái quang cảnh & trước mặt mình.

Dưới chân chàng ta, một đại dương toàn những bộ mặt màu mè-lít, trông giống như những vòng tròn và cũng tro tro như những vòng tròn ấy, người cả lên trông về phía chàng ta. Trên đầu chàng ta, ở tận những tảng cao chót mèt, những hàng điện mạo giống những mặt nạ nhìn chàng ta bằng những con mắt nhỏ nét như những kẽ nứt. Chàng thi sĩ tưởng chừng như người ta dìm chàng vào giữa cơn ác mộng hoặc bỏ lạc chàng trong một nơi bão táng những tượng bằng sáp hãi hùng.

Lòng giá ngát như băng, chàng ta run lên căm căp.

Ông tổng trưởng đầy chàng đến gần máy phóng thanh và ra lệnh :

— Cười đi !

— Không bao giờ tôi cười nữa... không bao giờ !

Anh phải cười hồi tám giờ ! Mà chỉ còn hai phút nữa sẽ tám giờ. Thế nào ? Khắp hoàn cầu ngóng đợi mà anh lại bảo ta là anh không cười được nữa sao ?

Tôi đã nói trước cho ông biết rồi ; tôi không thể cười theo mệnh lệnh được.

Ông tổng trưởng đến gần chàng ta hơn, rồi, tức giận, ông bảo nhỏ chàng ta :

Ta đã hứa với Bombadoso rằng anh sẽ cười. Nếu anh không cười thì ta chết đi còn hơn. Nhưng mà... Nay, tôi hỏi anh: anh chưa bao giờ mắt trống thấy Bombadoso, phải

không ?

Chàng thi sĩ trả lời :

— Chưa bao giờ.

Ông tổng trưởng lè ra hiệu cho một

người điếc.

Chàng thi sĩ quay hẳn nơi mình đang đứng lúc bấy giờ, quên cả chính mình... quên hết ! Vô lối kịch của thử

tiếng cười. Hắn bò đê tìm biết, bọn thash niên ủa vào những bậc cõi viễn và tra cứu những cuốn tự vi cõi không còn thích hợp. Họ còn so sánh kết quả những điều tìm được, và một ý ban công bố rằng những định nghĩa ở cuối Webster là hay hơn cả định nghĩa thế này :

CUỘI. — 1: Cõi nết sáng sủa hoặc mặt hết vết nhân, đê biếu lộ sự vui lòng; thường thường trong lúc đó có, những tiếng lõi sóc của giọng, kể đó là sự thoát hơi trong phổi ra và có những cái rung động mạnh ở hai cạnh sườn.

2 — Vui vẻ, tỏ ra mình vui vẻ, vui tình hay làm vui tươi, tươi tắn hoặc có tình vui tươi.

Tuy những câu định nghĩa này được coi như những câu hay nhất, song lại sinh ra những điều bí mật mới; « sự vui lòng », « vui vẻ », « làm vui » « tươi tắn », « có tình vui tươi » bao nhiêu tiếng ấy không ai biết và cũng bí nhiệm như tiếng cười. Sự tò mò sôi nổi thêm lên. Những cuốn tự vi cõi họ đem tra cứu từ đầu đến cuối. Kết quả : họ tìm thêm ra được hằng đòn hăng lũ những tiếng bỗ dã lâu không dùng.

Sự sinh hoạt của những ông bố, bà mẹ thành rất khé chịu. Ngày nào, và một nửa phần đêm nào các cụ cũng bị chao chát những câu hỏi :

- Danh dự là cái gì ?
- Trung tin là cái gì ?
- Thơ là cái gì ?
- Phẩm giá là cái gì ?
- Khiêu vũ là cái gì ?
- Nghệ thuật là cái gì ?
- Hòa bình là cái gì ?
- Chân lý là cái gì ?
- Đẹp là cái gì ?
- Ai tình là cái gì ?
- Đáng cứu thế là cái gì ?

Cuộc đời của các bậc cha mẹ này không mấy nỗi thành ra không thể chịu được. Nhiều người phải bỏ gia đình. Những người khác — khôn ngoan hơn — nói là bị diếc. Một cụ rất mực già là người trước đây bao nhiêu năm rồi, đã có dự vào cuộc hội nghị cuối cùng của Hội Quốc Liên, cụ cho bọn thanh niên biết rằng danh dự, chân lý, trung tin, v.v... là những đức tính mà xưa kia dân chúng nói là tin theo. Nhưng lời phân giải này bị coi là không thỏa đáng chút nào. Tại làm sao dân chúng ngày xưa nói là tin theo những đức tính ấy ? Cụ già bối rối không biết trả lời ra sao được, cụ già lên cái trái hỏi của cụ, rồi cụ gật đầu luôn mấy cái liền.

(Xem tiếp trang 17)



người và ghê tai hắn nói nhỏ một câu. Mấy phút sau, người kia trả ra cùng với một bức chân dung lớn.

Ông tổng trưởng giơ ra cao chàng thi sĩ xem.

— Bombadoso đây.

Một nhân vật, đầu và mắt to lớn la lùng, mang một cái quai hàm khỏe mạnh ngao nghê uốn ra đằng trước, đang đối diện với chàng thi sĩ. Những nét gân guốc trên mặt bệch thành một vẻ độc dữ quá chừng. Mỗi phần trong cái dáng bộ lầm liệt phường tuồng đều tinh toán để tạo nên một vẻ hùng mạnh siêu việt. Khắp thân thề kỷ quặc của người đó đều hướng theo cái chủ đích phô diễn ra một oai quyền bất diệt và anh linh. Dưới chân người ấy, một con rắn đang vặn mình; trên đầu người ấy một con phượng hoàng đang lượn.

Chàng thi sĩ ngâm rất lâu bức cản dung của Bombadoso. Trên đó cái gì cũng lộ ra sự kiều cách, sự đối trả. Duy có một sự thực bất người ta phải nhận thấy: đó là cái ý hym hĩnh của người trong ảnh mà người ta gần ngửi được thấy mùi.

Chàng thi sĩ chú mục xem đến các bộ tình deer chiết trên cái ngực rộng rãi của Bombadoso. Cứ súc nặng những mảnh vàng bạc đó cũng được một số cân lớn. Bộ tình đủ các hình và đủ các hạng lớn nhỏ, lóe ra như tia ánh sáng của những mặt ngọc. Bombadoso trông chẳng khác gì Mars (vị thần chiến tranh) ở trong một trại

quái tượng lồng lánh huy chương kia khiếu chàng ta sững sờ..

Ngắt đầu về đằng sau, chàng ta phả lên tiếng cười. Chàng ta cười và cứ thế cười mãi. Chàng cười đến nỗi người ta tưởng chàng ta sẽ không bao giờ ngừng.

Và điều âm nhạc của trận cười đó khắp thế giới đều nghe.

Việc xảy ra đó gây nên nhiều kết quả quan trọng, Bombadoso đã dự đoán được một ít, nhưng còn những kết quả khác thì ông ta không ngờ... Chẳng hạn, chàng thi sĩ hôm trước bỗng trở nên hôm sau một bức trú danh hoành cầu. Hay làm: vì cái kết quả đó ăn nhập với cái kế hoạch dự định.

Nhưng tiếng cười đột nhiên cũng được mọi người khắp thế giới đều biết — cơ sự đó sinh ra nhiều việc thực bất ngờ, mà việc chính nhất là cái tình là mè lè lùng ở bọn thanh niên, khêu gợi lên bởi cái hiện trạng kỳ dị và mè mè là tiếng cười đó.

Tiếng cười ? Tiếng cười là gì ? Vì đâu lại có tiếng cười ?

Tại sao tiếng cười đã có ngày xưa ?... Tai sao tiếng cười không còn nữa ? Bao nhiêu điều bàn tán xôn xao ra gầm réo chung quanh vấn đề này như những ngọn lửa bùng quanh một bùm cây phát hỏa. Người ta bắt các người già cả phải qua những cuộc điều tra, những kỳ chất vấn không ngừng, nhưng vẫn không thể lấy được ở bọn ấy câu giải nghĩa nào thích đáng về

ÁO RÉT 1939 ...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng

mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các màu.

Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUẾ

— HANOI —

Docteur

Cao xuân Cân
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỀU và HỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiên)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bùi-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 8p. 35 một quyển



TIA SÁNG GIẾT NGƯỜI



Ông người hỏi : « Người ta thường nói đến « tia sáng giết người ». Vậy tia sáng ấy có thực không, và nếu có, thì lực lượng giết hại của nó lớn bao nhiêu? »

Về câu hỏi trên, tôi có thể không lưỡng lự mà trả lời « có », duy tôi không hẳn đồng ý vì cái tên người ta đã đặt cho cái tia sáng bí mật ấy.

Tôi còn có ý tưởng rằng khi tia sáng ấy đã hoành toàn, khi hiệu lực của nó đã mạnh hơn lênh đênh thì nó sẽ đáng để cho người ta đặt tên là « tia sáng hòa bình » có lẽ đúng hơn.

Không còn ngờ ngờ được rằng những nhà thông thái nhiều nước hiện đang nghiên cứu một thứ tia sáng mà công dụng rất đáng chú ý. Nhưng sự bí mật giữ rất kín khiến người ta không thể nói đến một cách rõ ràng được.

Không còn ngờ được rằng người ta đã mở những cuộc thí nghiệm ở Pháp, ở Leicester (Anh) ở xứ Galles, ở Rome, ở New York, ở Berlin và ở Breslau (Đức); những cuộc thí nghiệm mà, nếu chúng ta phải tin những nhà phát minh, đã vượt qua cái giới hạn của phòng thí nghiệm.

Chẳng hạn ở xứ Galles có một cái đồi cỏ, đỉnh đồi có một ngôi nhà trọ trại chung quanh có cảng giây thép gai nối với những hiệu báo động.

Một nhà thông thái Anh tên là Grindell-Matthews làm việc ở đây và ở luôa đây; miền ấy người ta đã tặng ông cái tên « Matthew's tia sáng giết người ». Thỉnh thoảng người ta thấy

một tia sáng ở nóc ngôi nhà ấy chiếu đi rất xa lên giờ và biến vào không gian.

Người ta còn thuật chuyện rằng những người tò mò hơi lảng vảng quá gần miền cấm địa ấy một chút, đã không cử động được vì một sức bí mật. Sau hết người ta quả quyết rằng chính phủ Anh đã phải bỏ ra một món tiền rất lớn để chiếm độc quyền về việc phát minh tia sáng ấy.

Nhà thông thái Ý Marconi, lúc cái chết đã lâm đoạn sự nghiệp tốt đẹp của ông, cũng đã bắt đầu tìm thấy cái tia sáng làm liệt bại.

Về phà bác sĩ Testa ở New-York thì ông quả quyết rằng đã tìm ra một tia sáng có thể hâm được cả một đoàn máy bay đương bay.

Nhưng chúng ta hãy yên tâm. Tất cả những tia sáng có cái tên buồn thảm — tối nay — chỉ làm đứng những máy móc hay làm liệt bại ở distance xa, không giết hại người ta; cho nên hiện nay ta có thể tin rằng nếu một việc phát minh như thế đã hoàn thành thì kết quả ấy sẽ có hiệu lực khiến không thể có chiến tranh được và tránh cho thế giới sự tàn phá, hơn là trở nên một thứ khi giới mới có sức giết hại lớn hơn những khí cụ chiến tranh ngày nay.

(Robinson)
M. dịch

HÀNH TINH ĐI TRÁI ĐƯỜNG

CHÚNG ta biết rằng trái đất lân chung quanh mặt trời theo một chiều trái với chiều di của kim đồng hồ. Chín vệ tinh của Mộc tinh (Jupiter) và hai vệ tinh của Hỏa tinh (Mars) cũng di theo lối ấy; tuy thế những vệ tinh của Thiên vương tinh (Uranus) và Hải vương tinh (Neptune), hai hành tinh xa nhất, lại di một chiều ngược lại.

Vì mặt trời là chủ cái luật của mình và bắt « con cháu » di nhanh mức nào hay theo hướng nào là tùy ở ý mình cả, thì tại sao lại có những hành tinh như trái cái luật ấy?

Các nhà thiên văn đã mất nhiều công tim tôi để giải nghĩa cái tình cách... il ra biết lập áy! Kết luận các ông cho rằng trước đây hàng mấy nghìn triệu năm, có một mặt trời khác và phải mặt trời của chúng ta và bị mặt trời sao này hút lấp, hay một khởi lửa di qua đã làm rối trật tự của luật mặt trời. Dù sao cũng chỉ những tai biến đại loại như thế đã có thể làm rối loạn nhiều hành tinh trong một thời kỳ. Hắn là

các vệ tinh của những hành tinh kia đã thừa cơ hội để bỏ con đường ổn định của mặt trời: nhiều vệ tinh đã di theo lối của kẻ tranh quyền!

Con cháu cũng như nhau cả.., và gần là mặt trời có khi đã phải hối hận, như một người cha hiền, rằng đã không chăm nom sán sóc con cái được chúa đảo hon!

Ước ao rằng trái đất của chúng ta một ngày kia sẽ không nảy ra cái ngông dỗi lối di chơi... Hắn là một cảnh tượng lạ khi trông thấy mặt trời lặn ở chân trời, đứng yên một lúc, rồi lại yên lặng trở lên.

Khi ấy thì hắn đến gà cũng không biết phải gác vào lúc nào!

(Robinson) - M.

BẢN CỔ BỘ TIÊU HÓA TỐT KHÔNG?

BẢN hagy yên tâm, tôi không muốn nói một thứ thuốc nào đó có thể chữa khỏi hết bệnh tật, nhưng tôi chỉ nhắc bạn lại những điều mà chúng ta đã học cả ở nhà trường và lẽ tất nhiên là chúng ta đã quên: ấy là sự tiêu hóa bắt đầu ở trong mồm và công dụng của nước bọt.

Muốn tiêu hóa được tốt, chúng ta phải ăn thông thả và học nhai, nghĩa là nghiên cứu cả các thức ăn nbiễn ra và thẩm đều nước bọt trước khi đưa xuống dạ dày.

Bạn có biết sẽ xảy ra sao nếu ta không cẩn thận như thế: dạ dày sẽ phải làm công việc ấy bằng cách dùng nhiều thứ toan trong dạ dày, song những thứ toan này ít lắm, không thể làm đầy đủ công việc tiêu hóa, vì thế một phần thức ăn đã tiêu thụ trở nên vô ích. Cái phần thức ăn ấy có thể lối 80 l., nghĩa là 80 l. những thức ăn mà chúng ta đã chịu khó mua và nấu nướng không ích gì hơn cho bạn, thà cứ để nó ở nhà người bán thực phẩm: bạn có đề ý đến những tiền mà bạn đã tiêu phí vô ích không?

Có lẽ bạn sẽ trả lời tôi rằng thường thường chính bạn vẫn ăn và cho con cái ăn những thịt băm nhỏ, rau nghiêm nhử và những quả chín « nuốt » được một cách dễ dàng: cái hại chính ở chỗ đó, vì không phải việc nghiên thức ăn bã ra là quan trọng, nhưng là việc ngào nước bọt vào thức ăn, và vì thế trẻ con không được « nuốt » ngắn một cốc sữa, nhưng uống từng ngụm nhỏ để cho nước bọt theo vào hết sức nhiều.

Vậy bạn hãy thử học nhai lại đi nếu bạn muốn được khỏe mạnh luôn luôn.

(Messidor) - M.

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BÒ THẬN

của PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG khôn

lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các

NGÀY NAY

Lê trang Thin, Phan Thiết. — Một cô bé, tên nhân yêu nhau tha thiết. Thiếu nữ đã chờ người yêu được 4 năm Nay vì thi rớt người con trai tình di học thêm ba năm nữa. Có nên không. Bất người yêu chờ mình lâu như thế có hại gì o cuộc hôn nhân sau này không? Hiện giờ mỗi người đã được 20 tuổi rồi.

— Châm ngôn ta có câu: cưới vợ thi cưới liền tay, chờ đẻ lâu ngày làm kẻ dèm pha. Nhưng câu này là chỉ vào chế độ cũ, khi hai người trai gái không thể kết hôn. Nhưng ở trường hợp ông, thi sự chờ đợi đó không hề gì, miễn là tình yêu của thiếu nữ bền chặt, có nhiệm.

Với lại đợi có một địa vị chắc chắn rồi mới lấy nhau là một phương cách khéo

khéo. 20 tuổi bây giờ còn trẻ lắm, với gi.

Hà Văn, T. V. H và Ô. Phạm o. Nghiem, Hanoi. — Xin bằng sáng chế ở đâu (bất cứ sáng chế thứ gì) có tồn tiền không? Chứn

bao nhiêu lần thi được linh bằng?

— Muốn có bằng sáng chế phải gửi đơn đến phòng cấp bằng sáng chế (bureau de brevets d'invention) ở Phủ Thông sứ — trong nói rõ sự sáng chế của mình. Phí tiền không mấy. Muốn biết rõ, ông biện thư ra đó mà hỏi.

Sno Chang, Sầm-sơn. — Một người con gái già giáo liệu cha mẹ có cho lấp một người làm trùm sản khấu không? (Lam xát vi dụ) nếu hai người yêu nhau hết sức.

— Tại sao không, nếu cha mẹ không phải là những người có thành kiến bá đạo. Lắm gi cung là một nghề, và không có nghề xấu bao giờ cả, miễn là một nghề đương hoàng đế cái khó nhọc lấy tiền. Câu « xướng ca vở loài », và sự khinh bỉ các đảo kép hát chỉ là một sự vô lý và không công bằng.

H. C. Quang-Ngai. — Muốn lâm ở cõi xuồng đóng lầu bag và tàu thủy ở Băng-dương thì phải phải vào học ở trường nào? Nếu có bằng tú tài thi sau có thể lấy bằng kí sur không?

— Bên ta không có trường dạy cầm lái hay lâm thợ máy bay. Chỉ ở bên Pháp mới có. Bằng tú tài chỉ là một thứ bằng tỏ rằng mình có một nền học vấn thông thường khá khá, và để vào các trường Đại học khác mà thôi. Vào các trường chuyên môn ra mới là thợ may bay kỹ sư.

Tô Tiếng dit Thiện Xuyên. — Tôi biết một dòn chít của món thuốc tay và cách bắc bắc, dùng thuốc và các chứng bệnh thường thi phải làm cách nào?

— Tất là phải xem sách thuốc, như là sách học của người khám bộ (manuel de l'infirmer). Nhưng học về cách bắc



KẾT THÔNG (đi khám bệnh):
— Bác quan đốc tờ, không biết tôi đau bệnh gì mà đêm nón ngủ cũng không được.

NÓI CHUYÊN

bé, và các cách cấp cứu cũng các chứng bệnh thường (có nhiều sách nói dài khái về các chứng bệnh, như Larousse médical, livre de médecine pratique, v.v.), thì được. Còn ông chó có theo sách mà đòi chữa bệnh cho mình hay cho người — nhất những bệnh nặng — mà có khi nguy hại. Chữa bệnh cần hiểu thực học và kinh nghiệm, không phải ai xem qua sách cũng làm nổi.

2.) *Làm cách nào hagy lá xem những sách gì cho điều kiện tiết kiệm chính trị, xã hội, kinh tế?*

— Ở bên ta, ông nên xem các sách loại *Nâng Mới* của nhà xuất bản *Der Nag*, hoặc các sách do các báo tẩy xuất bản. Sách chữ Pháp, có các sách của *Editions sociales Internationales* ở 24 Rue Racine Paris, hay Bureau d'Éditions, 31 Bd Magenta, Paris, là những nhà xuất bản chuyên môn ăn hành các sách về chính trị, kinh tế, v.v.

3.) *Máu trộn cát, chắt cát, uong cát và tháp cát cho cô sỹ kết quả tốt đẹp và chắc chắn thế phết làm cách nào và có những sách nào nói rõ?*

Những sách về khoa canh nông thì rất nhiều, sách riêng về cách chắt, uong v.v. Nhưng nhiều phương pháp không áp dụng được ở nước ta. Tốt hơn hết là ông nên hỏi ông Nguyễn Công Tiễn, khoa nông xí — ít ra ông ta cũng ích lợi trong việc này — hay trưởng Cảnh nông ở Hà-nội.

Còn Minh, Nha Trang. — Một người, vì hoàn cảnh bỏ buôn phải thôi học sau khi đậu bằng Sơ học, muốn luyện riêng một mình môn Pháp vẫn thi phải làm thế nào cho chóng giỏi có kết quả tốt và sách gì tiện cho bước đầu tiên ấy?

— Ở bên ta, các cách dạy chữ Pháp cho người muốn học lây rất hiểm, mới có một hai quyển (như sách học của nhà xuất bản Mai-Linh), mà giá trị hình như cũng không được chắc chắn lắm. Các trường tư phần nhiều cũng có mở riêng lớp Pháp văn, nhưng thường từ bậc tối nghiệp trở lên. — Tay vậy đã muốn học lấy, thì cũng phải tạm dùng những sách nói trên kia trong bước đầu này. Rồi sau sẽ mua sách khác về văn Pháp hẳn mà đọc.

2.) *Và cũng vì hoàn cảnh mà một người cũng đậu bằng Sơ học trả lại muốn học môn Quốc văn, muốn thường thức phân biệt những câu văn hay, đỡ của tác giả thì phải thế nào?*

(Xem tiếp trang 14)

NHỮNG BÀ MẸ ĐƯỢC HUY CHƯƠNG

GẦN đây ở khắp nước Đức, và riêng ở Berlin, người ta có tổ chức một thư hội để phát mè-day cho những bà mẹ ngoài sáu mươi tuổi. Sau người ta phải săn sóc đến, nếu ta có thể nói là theo thứ bậc, những dân bà trẻ hơn.

Theo những bản thống kê thì tất cả có 2.500.000 người mẹ được huy chương, trong số có 20.000 người ở Berlin. Ở Berlin 6.800 người có tám con trở lên được thưởng danh dự bởi tình vàng, 6.100 người (có sáu hay bảy con) được được danh hiệu này — và 9.500 người có bốn hay năm con được huy chương.

Cuộc điều tra trong khắp nước Đức đã ghi được nhiều bà mẹ có mười sáu, mười bảy, mười tám và mười chín con, nhiều bà có tới hai mươi nhăm con và hơn nữa. Chỉ trong một quận Berlin — Charlottenburg đã có hai người có hăm nhăm con.

Năm 1937, ở Đức có 1.324 dâm nở sinh đẻ và 36 dâm nở sinh ba.

Danh dự bởi tình là một thứ mè-day hình hơi dài, trang men màu thiên

tới 2.500 bảng. Vả lại bác sĩ có quyền lấy của khách hàng, theo tục nước Anh, một số tiền phí thăm là một guinée mỗi dặm Anh. Vừa đi vừa về Londres — Bombay cộng 12 dặm, vây y-sĩ đã được tính 12.000 guinées (12.000 bảng). Còn như chiết giá tiền thăm bệnh thì độ gấp hai mươi lần ấy, nghĩa là tòng cộng, tính cả số tiền bồi thường riêng cho y-sĩ vì đã tạm bỏ khách hàng quen trong một thời kỳ, thành một món 50.000 bảng, tức là gần 8 triệu quan (hay 88 vạn bạc ta) mà ông hoàng Anh đã tiêu về lần thăm bệnh của bác sĩ Evans.

Chúng ta ước ao rằng ít ra ông sẽ khỏi bệnh!

(Messidor)



Tao vừa được đăng lên báo mày a.

— Thor hay là truyện?

— Không, họ đòi tao tiễn báo.

Giây thứ một nghìn triêu của thế kỷ này

THẾ KỶ chúng ta bắt đầu từ 1er Janvier 1901, giây thứ một nghìn triều của nó đã qua đêm hôm 8 rạng ngày 9 September, hồi 2 giờ 46 phút và đúng 40 giây. Tính ra đến 1er Janvier 1931 có bảy năm nhuận (1904, 1908, 1912, 1916, 1920, 1924 và 1928) và phải trừ đi 7 ngày trong số tống cộng 31 năm, 252 ngày, 1 giờ, 46 phút, 40 giây. Số cộng ấy dễ tính và là do kết quả của những con tinh này: trong một nghìn triều giây có 16.666.666 phút và 40 giây; trong 16.666.666 phút có 277.777 giờ và 46 phút; trong 277.777 giờ có 11.574 ngày và 1 giờ; trong 11.574 ngày có 31 năm thường và 259 ngày.

Vậy cái giây thứ một nghìn triều ấy đã qua không ai đề ý tới và không làm ai mất giấc ngủ cả; giây ấy qua hôm thứ 253 đang ngày thứ 253 năm 1931, vào mùa hè. Những ai muốn tính chơi, có thể tính một cách dễ dàng cái giây thứ một nghìn triều sau theo lối đó.

(Marianne)

Câu dài nhất trong văn Pháp

MỘT câu dài nhất mà người ta biết trong văn Pháp, nếu chính đó không phải là câu dài nhất, là câu của Damas ở một cuốn trong bộ *Impressions de voyage*, nhân đề là « La Villa Pamieri ».

Người ta thấy câu ấy ở trang 79, chô nói về Benvenuto Cellini: dài bốn trang, gồm 188 giòng, mỗi giòng chung bình 45

LU'Ọ'M LẤT

thanh viền trắng; một cái vòng trắng trong có chẽ thập ngoặc đen. Một mảnh có những tiếng: « Người mẹ Đức » Một kia: « Con làm vinh cho mẹ ».

Huy chương ấy deo ở cổ, vào một cái giây màu thiên thanh. Deo huy chương ấy được quyền người trẻ tuổi phải chào một cách riêng, được biệt dãi trong những cuộc hội họp, và trên tàu, trên xe, trong việc hưởng tiền cấp dưỡng tuổi già và việc nằm nhà thương.

(D.I.)

Một lần thăm bệnh đắt nhất hoàn cầu

DÓ có lẽ là lần thăm bệnh mà người ta già cho bác sĩ Geoffrey Evans, nhà chuyên môn Anh về thận. Vì bác sĩ phải đến giường bệnh thăm ông hoàng Baroda ở Ý nặng ở tận Bombay.

Trước hết, ông quan coi kho bạc của vua Ấn Độ phải trả, lê tát nhiên, tiền lợ phi của bác sĩ: ông này phải đi máy bay để tới thăm bệnh nhân cho chóng, phi lòn

chẽ cái. Người ta còn nhận thấy câu ấy có 68 dấu phẩy và 60 dấu chấm phẩy, 195 tiếng động từ, phần nhiều là ở thời hiện tại, và ông Damas kê ra trong câu ấy 122 tiếng tên riêng!

Ta nên nhớ rằng toàn bộ ấy có 29 cuộn mà cuốn « La Villa Pamieri » chỉ mới là cuộn thứ bảy tính theo niên hiệu.

(Marianne)

Đúng mốt

BÀ ANNA SHERIDAN, ở Seneca Falls (Mỹ) vừa mới sưa lỗ sinh nhật của bà. Bồ kỷ niệm cái ngày đáng ghi nhớ ấy, bà hút một điếu thuốc lá đầu tiên và nói với những người hàng xóm đến mừng bà:

— Phải, tôi không dám tàng lẩn nữa, hút thuốc lá quận giấy vẫn đúng mốt hơn, và tôi định hút điếu thuốc lá ấy trong vài ba năm.

Ta nên nói thêm rằng có một trăm bảy cây nến thấp ở trên cái bánh dùng làm lễ kỷ niệm sinh nhật của bà ta!

(D.I.)

Thư viện nhiều sách nhất hoàn cầu

AY là Thư viện Quốc tế ở Paris nhiều sách nhất hoàn cầu, vì thư viện ấy có những trên bốn triệu cuốn sách. Thư viện British Museum mà người ta thường tưởng là lớn nhất hoàn cầu, cũng chỉ đứng bắc nhì với chúng 3.800.000 cuốn sách. Sau đến hai thư viện Mỹ ở Yale và Washington. Thư viện Berlin chỉ đứng hàng thứ năm với 2.500.000 cuốn. Thư viện ở Strasbourg cũng đáng chú ý lắm vì có tới gần 1.400.000 cuốn.

(Messidor)

Muốn ăn các món cơm tây
cho đúng vị, phải đến

Café Restaurant

JOSEPH

PHỐ BICHON, HANOI

MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

noff thứ hai

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mệt mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm tuyệt những bệnh như: di-linh, mong-linh, mắt hoa, tai ứ, ban đêm nay tiêu tiện. v.v...

Phuc-Đáng Được - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon



LÀM TIỀN

(Tiếp theo)

NĂM HÒN BI

TÔI KHÔNG THÈ KHÔNG NGÂM MẤY NGƯỜI CÒN ÍT TUỔI ĐÓ. Nhìn họ đang nằm như chết rồi, trong khói thuốc phiện, bom hem quá, và thiêu nǎo quá, tôi không thè tưởng tượng được rằng mấy người mong manh đó đã dám cởi trán để múa một bài quyền mãnh liệt trước công chúng.

Cái người dã dẩm gió lúc này — có tên là H. — bỗng ngồi nhôm phắt dậy, tinh táo như không. Tôi tưởng hắn sắp sửa giở một lối dien gì nữa đây. Hai con mắt dữ tợn, gần sâu vào trong bộ mặt gầy gò, nhìn trầm trập về phía tôi. Hắn sắp sửa nói, hay sắp sửa dẩm dá tôi?

Thật ra, hắn nói, mà nói rất nhiều:

— Vài ngày phiêu lưu, sương gió, đê đợi thuốc phiện, thuốc phiện đến. Đợi quên, quên không đến. Sướng trong khõ. Đó mấy là cái khoái về già, tuyệt nhất đời cho một người đã biết hết các thứ khoái lèm bèm ở đời rồi...

Hắn không « suồng giòng » khi nói tiếp đến cái đêm ở L. S :

— Vừa hát cải lương, vừa diễn võ, vừa làm trò ảo-thuật. Về môn ảo-thuật thì lại giỏi ngang với môn võ. Nghĩa là chỉ đẽ dù lõe một lũ Mường.

Hắn hất hàm về phía tôi:

— Mường có nghĩa là « thận ». Ông cũng có thè là Mường được, một khi ông đã được ăn no — nhất là cơm tây — và trong túi có rất nhiều tiền rồi...

« Thận những lúc này. Chả hạn :

« Tôi chia ra trước một lũ thận, 5 hòn bi. Tôi giờ lên cho họ coi, tôi gõ vào một cục gạch cho họ biết không phải là giấy bóng. Rồi tôi ném thật nhanh từng hòn bi một. Thị ném đi đâu mà chẳng được, quý báu đứng lao vào giữa sông mũi môi ông ngồi xem mà

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

thôi. Thế là 5 hòn bi biến mất. Tôi rêu rao đồ người nào biết chúng nó đã biến đi đâu. Trước một lũ mồm há hốc, tôi tươi cười trịnh trọng bước xuống, lại gần một ông tây, — có thè là một ông quan to to được — kính cẩn mời ông thò tay vào túi ông. Ông theo lời tôi một cách ngày thơ. Ông reo lên thi : ra năm hòn bi đã nằm tròn trong túi ông. Thiên hạ ninh ông quan to to kia cũng có, và muốn ninh tôi là tài tình cũng có, liền vỗ tay rầm lên.

« Thị có cái quái gì đâu ! Và họ có tự biết cho họ là mường đâu !

« Trước khi giở cái trò bi ấy ra, tôi đã phái một thằng trong tụi đến ngồi gần ông tây đó, vì túi ông ta to, và nhất là ông ta lại không lâu cá như tôi, lại đứng dẩn không nhìn ngang nhìn ngửa. Rình lúc vỗ ý, nó bỏ năm hòn bi vào túi ông, rồi đứng lên. Tôi thấy nó đứng lên là tôi hiểu rõi... »

HÒM DÂM NGƯỜI

H. righbi hơi một lát, rồi nói tiếp :

— Đó là một khõe làm tiền giáo đầu đẽ giờ nhất. Được thiên hạ tin rồi, tôi có thè cho ra khõe này nữa, do cái óc sáng suốt của mình tự nhiên nghĩ ra, như các ông làm thơ xuất khẩu vậy.

« Đó là cái trò dâm người trong hòm, tức là trói một người đút vào hòm khóa lại rồi lấy kiếm dâm ngang dọc xuốt qua hòm mà không phạm tới người bị trói đó.

« Hòm vốn có nắp mở từ phía Phía nào cũng có thể ăn thông với ván sàn được. Sàn ván lại có lỗ ăn thông xuống phía buồng trò.

« Án mặc cho ngõ ngõ một chút, tai gái nén hương cho có vẻ một bác phu thủy mường, rồi ra rέo rao, mời một người tình nguyện lên cho mình trói bỏ vào hòm. Thường thường thi anh bị trói làm trò vẫn là cùng bạn.

« Nhưng có khi, gặp phải hai hàng người ngõ, không quen biết, nó xông lên chui cho mình làm trò.

« Nếu gặp một anh bắc búa, lầu ca, lầu tôm thì đánh phải hi-sinh vậy. Nghĩa là rái vào tay anh chàng vài ba « phò », để anh ta lờ đi hộ, và đê cho mình muốn làm gì thì làm. Tự nhiên vừa được tiền mà chẳng đau đớn gì lại vừa « làm phúc » nữa, thì tội gì chẳng lờ bộ cho người ta.

« Nếu gặp một anh ngu độn, thật thà, thì trói béng anh ta lại cho thật chặt cứng. Rồi bỏ rốc ngực anh ta vào hòm cho anh ta thoát đầu dã phải đau như rắn và hoa cỏ mắt rồi.

Mở nắp hòm ra, ở dưới sán, đưa gậy lên mà sia cho anh ta một trận — gọi là không lấy mà xin ra à ?

« Có anh ra ngoài, kháo rầm lên rằng hòm có ma nó cắn đau ghê, đau góm, đau cuống người lên.

« Đó là mới xoàng có bài khõe, trong một trám, một nghìn khõe làm tiền khác nữa ! »

H. rit hai hàm răng lại. Trong ánh đèn lò mờ, tôi thấy hai mắt hắn tít lại và như lùi mãi ra xa. Hắn cười :

— Làm được tiền của thiên hạ không phải là không khó nhọc. Dù trước một cái quần chúng rất mường !

Lời nói của hắn như hâm một mỗi hận. Hay là hắn đã quen mồm nói như những người ghen ghét ?

BÊM DÃ KHUYA LÂM RỒI

Người trai trẻ, nằm bên H. tư nhiên ngồi dậy, đầu rứa trên khay đèn như người ngủ gật, và nói lối một câu bằng giọng cải lương Saigon, hùng và buồn, tâi cái phút trót của Hạng Võ trên bến Ô-giang.

Bầu anh chàng này to ngang và gần liền với vai. Mồm hắn rộng ngang với cằm. Hắn ngồi gù ruồng. Tôi trông hắn như

một người vuông.

Tôi buột miệng phì cười.

Hắn kǒng đảo mắt nhìn tôi, tuồng một cách lạ, và hỏi tôi một câu chẳng tuồng một chút nào :

— Như i... vào lỗ tai ngài, phỏng ?

Tôi vội đáp :

— Giọng ông đi « sàng sỏi » buồn lắm !

Hắn lẩn thẩn nhìn cái gì không biết, rồi nằm xuống, làm bầm :

— Giọng tôi buồn, phai, vì buồn nên mới sỏi cơm từ mai đến sót cả lòng, cả dạ...

H. phải giảng cho tôi hiểu :

— Giọng ông anh tôi buồn, nên có « mơ » cảm. Ông anh tôi liên yêu mơ tôi, tuy kép dã vô số vợ và một nút con rỗi. Người ta cho là ông anh tôi « hiếp » mơ tôi và cho luôn vào nhà pba...

Cả hai người đã nằm e rồi : họ ôm lấy nhau một cách nè oái.

Tôi đã từng thấy hai gái dĩ tu nhiên ôm chặt lấy nhau mà khóc rung rức.

Hai người này hình như lại không khóc được.

Tôi thấy rõ rệt rằng, tự người họ, có một cái gì ghê gớm lắm muốn phát ra thành tiếng kêu, tiếng cười hay tiếng chửi.

TRỌNG RẠP HÁT

Tôi chủ ý đi tìm anh N., một tay mới nồi giầu một cách đột ngột. Tôi không gặp anh ta, và chỉ còn cách vào rạp hát để kiểm giữa người xem và con hát, một bài học lầm lũm của lịch sử.

Tinh cờ tôi được biết một khõe làm tiền, kè cung khéo.

Cái vui sướng của tôi là được ngồi thuê thoải, nhưng chỉ trong một giờ thôi — trên ghế dài sần, những đât cat vụn, ở hạng bét, giữa những bắp vếu gân guốc và không mấy khi dặn giây guốc, giữa những quấn áo cũn bõi hám mà người ta tha từ chay

từ bến tầu tha vào.

Một quần chúng chất phác đã
lừng, ở đấy, làm cho tôi cảm
động khi họ gọi Khổng Minh là
cụ và Tào Tháo là thằng. Sự
thật của họ có khi lại nanh ác
nữa :

« Nước mắm gì ! ai chà chà bà
Tòn phu nhân ! Sáng ngày ông
thấy chạy nhặng di mua trả trảu,
chân to bằng cái trinh, mặt den
như tây thảm... »

Hay là : « Cái thằng ăn cắp
kia di nhà thò quyt, bây giờ sám
vai vua Phiên, rõ thối hay chưa ? »
vân vân.

Ghế trên có người « suýt ». Họ
bảo nhau thật to :

« Suýt cái thá gi thế ? »

Một thằng bé, nghèo cõi, rít
lên mấy tiếng : « Lộ thế ? »

Nó đã thực xuống hẳn gầm ghế,
giả vờ trốn, rồi lại nhô đầu lên.
Tôi thấy mắt nó toét, lưỡi nó thè
thật dài. Mọi người khúc khích
cười. Trên sân khấu vai trò vẫn
khóc sướt mướt, sau khi đã để ra
một con « poupée ». Không ai biếu
họ diễn tích gì cả. Nhưng mà eugen
cứ xem. Khi một quần chúng

cần phải xem.

Tôi nhoài ngón này thứ, đã thấy
thú vị hơn tất cả các vở kịch của
lịch sử. Nhưng cần phải ngồi ở
hạng bét.

Và hơn nữa để được gặp một
anh chàng di xem hát không bao
giờ mất tiền. Tôi đã mời hắn
một điếu thuốc lá. Đáp lè lại,
hắn đã cho tôi nhìn một bộ mặt
bơ phờ, hai đồng ráng cải mả,
một cái mồm dùm lại để hít khói
thuốc một cách khó nhọc thật
buồn cười.

Và nhất là những câu chuyện
khoa khoang một cách ngày ngô :

— Cháu à ? Thi cháu đã ra vé
« sót ti » (sortie) rồi chứ còn gì
nữa. Mỗi tối ít nhất là một vé.
Một tháng ba mươi vé thi một
năm, hai năm, ba năm, có phải
là một tháng không ?

— Bác qua người soát vé ?

— Thị đã dành rồi. Hôm nào
khát nước thì hai vé. Một vé để
vào xem, một vé đem bán lại lấy
hào chì. Mà ngay trước mặt ông
chú, cháu cũng có cách lấy vé
như thường.

Hắn hit thuốc lá đến ti nữa

sắc, trịnh trọng trong câu chuyện
lúc này :

— Hôm nào rạp hát đóng quá,
có ông chủ đứng coi ngay cửa
rạp. Muốn lấy vé, cháu lại gần
bác xé vé, kêu to xin một cái
chương trình.

« Bên chương trình ra chỗ vắng,
hở ra sẽ có một nửa vé xe rồi
và một cái « cát sót-ti »

« Thế là vào đường hoàng.

Tôi lần la hỏi đến cách họ làm
tiền. Vì cách đưa vé đó đã mở
đường cho nhiều cách khác,
kiếm tiền được.

Hắn không ngăn ngại nói luôn
một thời :

« Hôm nào rạp hát diễn một
tích gì hay một cách ghê gớm,
thì hè nào cũng phải hết vé từ
sớm. Anh em liền làm cái cách
này : có bao nhiêu vé hạng bét,
hay hạng trên một tí, bỏ vốn ra
mua hết. Thành thử vé hạng
dưới chưa đến giờ mở màn, mà
người xem không mua được.

« Lúc bấy giờ anh em mới tò
chức một chầu bán lại. Đại khái,
ba hào ta bán lấy bốn, có khi
năm hào, Mười vé lãi hai đồng,
hai mươi lăm bốn đồng. Cả tối lãi
độ chục bạc. Có phải là lương
một ông đốc không ?

— Mà chẳng mất gì, chỉ một tí
lâu cả thôi ! »

— Nếu bán không hết ? (Tôi
hỏi hắn)

Hắn dí tay vào người tôi mà
cười :

— Ông thật thà quá ! Nếu không
bán được, thì trả lại cho anh
bán vé, không khó gì.

Hắn bỗng nhảy mắt :

— Ông tưởng chỉ có một anh
« chẩm mút » mà thôi à ?

Tôi cũng cười :

— Ai biết đâu chỗ « ma ăn cỗ » đó !

— Chả trách mà trông ông
ngốc quá !

Hắn còn nói thêm với tôi :

— Cứ giở rạp hát. Cả giở rạp
chiểu bóng nữa. Vô số anh già
về cách làm tiền đó. Chỉ khác là
ở rạp chiếu bóng thì trễ hơn
nhiều.

Hắn đã liu dia đổi mắt lại,
chum chừm bộ môi dày và nhìn
ngang một cách tự đắc.

Tôi xin thú thật rằng, tôi chỉ
muốn tắt chó hắn một cái, nhẹ
nhẹ, như tắt một đứa trẻ quái gở
lớn sờm quá, và hắn xược vô
cùng.

Một người ý bắn đã bị diệu bộ
của hắn làm cho khó chịu, nói
leo vào.

— Chủ nó biết thì có tù !

Hắn bùi môi :

— Từ thè nào ? Mà bác tài biết
quái gì ?

Người kia vẫn còn hẵn học :

— Chú lị không tù ! « Từ mè đi. »

(Còn nữa)

Trọng Lang

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán nợ ắt làm. Trong
chỗ vợ chồng đường như cổ điệu
bất mảng lạnh lung. Than ôi,
tình duyên !



— Cậu ắt đáng ghét lắm. Tuần
chưa bao năm mà cóm-róm như
cụ bảy mươi. Than ôi, thù xuất
tim đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tín
của tình yêu. Khi trước nếu ba
ta đã biết dùng nó, thì đau phà
riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lắc
thuốc bồ-thận cựu-truyền. Có thể
cho đàn ông, có thể cho đàn bà
Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ-ĐÌNH-DĂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai - Linh 60-62 Cầu
Đất Haiphong, Nguyễn - Văn - Đủ
11 Rue des Caisse-noi Hanoi



Chết cảm chết ngạt

THẦY GIÁO — Anh hãy tìm một chuyện thi đấu về công bằng.

HỌC TRÒ — Hai người đàn bà đi tần hỏa, cùng ngồi mộttoa. Một bà muốn đóng cửa, lẩy cờ rắng nếu mở cửa bà ta bị cảm mà chết. Một bà muốn mở cửa lẩy cờ rắng nếu đóng cửa bà ta bị chết ngạt. Muôn công bằng, con voi vàng đứng dậy xúi hộ như thế này: Mở cửa cho bà này chết cảm rồi lại đóng cửa cho bà kia chết ngạt.

Không yêu được

CON, muôn thử ý mẹ — Thưa mẹ, mẹ có yêu có Liên không à?

MẸ, thật thà — Mẹ yêu thế nào được có ấy.

Cửa Bỗ mạnh Thường

Vợ dì.

— Tôi sắp ly dị vợ, anh à...

— Sao, bác gái ống á...

— Phải, tôi ghét nó cái chỗ là: dỗi với người khác thì nó ra vẻ doan trang, đứng đắn, nhưng dỗi với tôi thì nó cứ lảng lơ như con dí ống!



Không ưa nói dưa

— Đò con chó, đánh bac bịa...

— Ông nói dưa hay nói thật đấy?

— Tao nói thật đấy...

— Ông cũng giống linh tói, tôi ghét nói dưa thương hạng...

Ngôi sao

— Trò B. hãy kê tên một ngôi sao gần trái đất của chúng ta.

— Ngôi sao chiếu bóng à...

Cửa Vũ đức Vy

Thể thi hagy

KHÁCH — Ông có còn cái thứ cà phê tôi mua hôm qua chứ?

NHÀ HÀNG — Thưa ông chúng tôi còn nhiều lầm. Chúng tôi bao giờ cũng phải mua trả sẵn hàng bán ba bốn tháng.

KHÁCH — Thể thi hagy lắn.... Tôi sẽ trả lại hàng ông ba bốn tháng sau, vì cà phê của ông kỳ này xấu lắm.

Nói sang

LÝ ĐƯƠNG. — Nhà cháu tát cái ao hai mảnh ở dằng trước nhà, bắt được con cá trắm lớn đem biếu cụ.

BÀ CỤU. — Gật gù có vẻ khoái tri và nói: « Con cá này mua ở chợ phải đến sáu bảy hào đấy nhỉ ».

LÝ ĐƯƠNG, buột miệng, — Thưa cụ những mảnh đồng nó mới bán cho cháu đấy ạ.

Chỗ cuối cùng

Học trò đã xếp hàng sắp vào lớp. Bé mèo mào đến hỏi cô giáo xem đứng vào chỗ nào được. Cô giáo bảo: « Em xuống đứng cuối cùng vậy ». Bé chạy xuống cuối hàng rồi lại chạy lên nói: « Thưa cô, anh Tý đứng cuối cùng mất rồi ».

Lạc con

Trong bầy bùa liền người ta thấy

Cửa Nguyễn Văn Quế

Con rận

Ông chủ đang ngồi tiếp khách, bỗng thằng hầu dứng sau kêu lên rằng: « Thưa ông trên vai ông có con rận ». Nói song nó liền chạy lại định bắt. Ông chủ tức lâm, ngưng với khách, nói khẽ với nó rằng: « — Bạn sau không được kêu to lên như thế nhá, làm cho lao mắt cả thế diện với khách, thì lao tống cõi di, hiểu chưa? »

Ngẫm nghĩ một lát thằng hần khoanh tay nói:

« Thưa ông lúc nãy không phải con rận, đấy là cái bụi đấy à! »

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

— Cũng như trường hợp trên, các sách diễu giảng về quốc văn bên ta không có, trừ vài quyển dùng ở các trường. Nhưng muốn luyện tập viết văn quốc ngữ, có thể xem thêm các báo chí và những sách, truyện quốc văn đã xuất bản, để so sánh và học tập. Còn sự muốn thường thức đúng một áng văn hay, dở là việc rất khó. Muôn được phải có một học lực (culture générale) rộng rãi và sâu sắc, mà theo hiện tình giờ, ngoài sự theo học tiếng Pháp không còn cách gì leh lợi hơn nữa.

Cô Bảo Thư (Phố mới). — Một số đồng phụ nữ rắng đang đèn, đèn cao di thành ra trắng, như thế rắng có hại không? Tôi làm sao? Vả muôn cao rắng trắng mà không có hại thì phải dùng cách gì?

— Rắng dâu nho ôm đèn mà đèn cao cho trắng thế nào cũng có hại đồi chút, vì tất phải dùng đèn một thứ thuốc có nước toan (acide), có thè làm hại men (email) răng. Đến những nhà chuyên môn đánh răng và có thè tim cần được thi sự bại cũng không mấy.

Cô Bảo Thư (Phố mới). — Ở trong gia đình, tại làm sao ông cứ yêu cháu gái, và bà quay cháu gái, bố mến con gái, mẹ quay con gái?

— Ta có thè giảng đó là theo lẽ tự nhiên. Nhưng nếu cho nói thè là không giảng gì hết, thì nên biết ý kiến của các nhà bác sĩ về tâm lý và vật lý. Các ông này cho rằng sự đê do ảnh hưởng tự nhiên của đặc điểm (appel des sexes). Cái tiếng gọi « trai gái » này tiềm tàng cả ở trong những tính tình trong sách nhất (me con, anh em v.v.), và đó là một sự tự nhiên không có gì đáng cãi.

Bronto, Hanoi. — Tôi muốn mua một quyển sách chỉ cách thức những việc cần dùng sang tên Pháp, nhưng không biết tên và địa chỉ mua nó.

— Nhưng « việc cần dùng » đó là

nhưng việc gì? Có phải là lời chỉ dẫn cách thức ăn ở khi ở bên Pháp không? Nếu như vậy, mà ông là du học sinh thì nên viết thư hỏi Tông Cục các học sinh của ta ở bên Pháp nhờ chỉ bảo tường tận; nếu ông là du khách thì đợi khi sang Pháp mua những quyển « guide », không thiếu gì.

Bronto, Hanoi. — Tại làm sao một người ơi rất giỏi, chăm tập võ mà người không được khỏe?

— Chắc chắn là do một cớ nào đó mà ông không biết, hoặc tập quá sức, hoặc bộ phận trong người có cái hổng hay xó, hoặc sống không điều độ. Cần phải ầm nguyên cớ của sự yếu của mình, và nếu không tìm được nên đến hỏi thầy thuốc.

Bronto, Hanoi. — Giải văn chương Tự lực văn đoàn năm 1939, không có giải nhì, giải ba, và các giải khuyến khích, hay chỉ có một giải nhất 300.000. thôi?

— Giải thưởng T.L.V.B. năm 1939, cũng như mọi năm, nguyên chỉ có một giải 200p. để tặng tác phẩm nào hay nhất trong năm. Đó là nguyên vọng của ban giám khảo. Nhưng nếu không có

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên

tại

Cao lầu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vi MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

một tờ báo thông tin kia đồng mài
hai tin sau này:

MẤT CON. Tôi lạc mải đưa con
lên 6 tuổi tên là Lạc, tóc đỏ, mặt
trắng, có cái sẹo nhỏ gần mũi. A
i thay ở đâu cho biết xin hậu la.
Lai 11 phố Lò đúc.

TRÈ LẠC. Ở phố Quan Thánh có
cậu bé trạc 5, 6 tuổi bị lạc. Cậu bé
này mặt mũi trắng tréo, tóc hung
hung đỏ. Cậu có một cái sẹo ở dưới
mắt bên mũi, cậu nói tên là Lạc.
Hiện nay cậu ở số 36 Hàng Đậu.
Vẫn chưa thấy ai đến nhận.

Cửa Nguyễn Văn Quế

Con rận

Ông chủ đang ngồi tiếp khách,
bỗng thằng hần dứng sau kêu lên
rằng: « Thưa ông trên vai ông có
con rận ». Nói song nó liền chạy lại
định bắt. Ông chủ tức lâm, ngưng
với khách, nói khẽ với nó rằng:
« — Bạn sau không được kêu to lên
như thế nhá, làm cho lao mắt cả
thế diện với khách, thì lao tống
cõi di, hiểu chưa? »

Ngẫm nghĩ một lát thằng hần
khoanh tay nói:

« Thưa ông lúc nãy không phải con
rận, đấy là cái bụi đấy à! »

tác phẩm nào xứng đáng, ban giám khảo
có thể tùy định mà chia giải thưởng ra
được. Trường hợp này thường có trong
các giải văn chương bên Pháp.

Trần Thiếu Bảo, Thái Bình. — Bi họa mà
mục đích cốt đẽ dỗ làm quan, hay làm công
trong một công sở nào, sự học đó có danh
giá gi cho tẩm không?

— Danh giá lâm, danh giá của một
ông quan, ông phán trong xã hội mình,
nghe là danh giá còn to lâm. Ấy mới
đáng buồn, vì chưa biết bao giờ người
minh mới nghĩ rằng muốn làm việc gì
cũng được, miễn là lúc nào cũng giữ
được toàn vẹn cái nhân cách của mình.

Niệm Niệm, Hanoi. — Trong nhiều vở
kịch Pháp có những đoạn hai người đang
nhìn chung với nhau, một người trong bọn
muốn tỏ rõ tâm tình mình thường hay
quay ra nói riêng (à part) cõi không cho
người kia nghe thấy. Làm thế nào cho khán
giả vẫn nghe được câu nói đó?

— Người do ra ngoài ria sân khấu,
sát chỗ khán giả ngồi, và nói dù rõ để
người ta nghe thấy. Dẫu người đối diện
có thè nghe được cũng không sao, vì
kịch tết là một lè đòn rồi (une convention).

Niệm Niệm, Hanoi. — Người viết kịch có
nên chỉ rõ trong từng cảnh cách bài trí thế
nào không? Hay đó là công việc của người
xếp cảnh?

— Nên lâm. Vì ý kiến của người viết

kịch nhiều khi cần cho sự hoạt động hay
ý nghĩa của vở kịch theo tri nghĩa của
người viết. Tay vây người viết cũng
chỉ có thể chỉ dẫn đại khái mà thôi,
người xếp cảnh vẫn là cần. Người này
dàn cảnh theo quan niệm riêng của
mình — đồng ý với tác giả — và có
khi thêm màu sắc cho vở kịch nhiều
lắm.

B. Hanol. — Một người vợ hanh, bị
người chồng hất hủi, bị béo, muôn tìm
ở mình những lỗi anh và muôn col nha
người bạn thân. Như thế mình sẽ phải xú
sao? Có ngay hiềm gi cho mình không?

— Xử a u đối với bất cứ người bạn
gái nào khác, nghĩa là chính đáng và
đương hoàng. Còn ngay hiềm thì cõi
nhambi là nguy hiểm, chừng nào minh
không chắc giữ minh trước sự cám
giả chung ấy. Và nếu sự xâm phạm của
đôi vợ chồng vẫn còn có thè, ta nên tìm
cách hòa thuận lại cả đôi bên, đó là
công việc tốt.

Cô Mộng Dzung, Thái Bình. — Mấy người
bạn tôi mắc bệnh đau tim nói rằng vì thất
vọng nhiều. Vậy thất vọng có tính nhiều có
thì mắc bệnh ấy được không?

— Cố người không thất vọng bao giờ
mà đau tim, có người nhiều thất vọng
mà vẫn không đau tim. Thất vọng có thè
khiến cho người suy yếu, hoặc làm yếu
bộ thần kinh, hoặc yếu một bộ phận gì
khác, hoặc mắc bất cứ bệnh gì, không
cứ gi bệnh đau tim. Thất vọng vì lob
cũng như thất vọng vì có khóc, vì mất
tròn chẳng hạn. Có điều người ta nói
vì tình mà đau tim cho ró có vẻ « đẹp »
và « êm thư », vì tình người ta thích
đặt vào quả tim, chỗ quý nhất, người
ta thường thế.

Cô Mộng Dzung, Thái Bình. — Tôi đã bô
đa luận mà giao một người dạy học tôi
(precepteur). Đối với luận lý Viễn-dông thì
tính yêu đó có chính đáng không?

— Sao lại không, bất cứ đối với luận
ly nào. Mái trong trường hợp này nếu
luận lý ngắn cầm lá luận lý trái. Người
ta nói: « nứa chửi cũng là thay ». Nếu
không được lấy thay dạy học tài có
nhất by vọng ở già.

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

CHÍNH THẾ ĐÔNG PHÁP

của HOÀNG-ĐẠO

Về thời nước ta còn độc lập, vì thử có công dân giáo dục, át ta chỉ nói đến chính thế riêng của toàn quốc Việt Nam. Nhưng, từ ngày nước Pháp bảo hộ đến giờ, nước Nam ta đã chia ra làm ba kỳ, sống dưới ba chế độ chính trị khác nhau : Nam kỳ, Bắc kỳ và Trung kỳ.

Ba kỳ ấy, về phương diện pháp luật, có một điều chung : cả ba đều là bộ phận của xứ Đông Dương của người Pháp, mà ta gọi vẫn tắt là Đông Pháp.

Vì vậy, muốn nói đến nước Nam, trước hết cần phải nói đến Đông Pháp, cần phải giải thích thế nào là Đông Pháp, cần phải rõ chính pháp xứ ấy ra làm sao.

Đông Pháp là tên gồm của năm xứ : Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao và Cao Mèn, không kè đất Quảng Châu Văn mà người Tàu đã nhượng lại cho nước Pháp trong một thời hạn là 99 năm.

Đông Pháp thành lập từ năm 1887. Trước năm ấy, năm xứ không có liên lạc mật thiết với nhau : Nam Kỳ vào Cao Mèn thì thuộc bộ Hải quân và Thuộc địa Pháp, còn Bắc Kỳ và Trung Kỳ lại thuộc bộ Ngoại giao. Đến ngày 17-10-1887, một đạo chỉ dụ của Thống Lĩnh Pháp đặt ra chức Toàn Quyền Đông Pháp để cai quản tất cả thuộc địa và xứ bảo hộ của Pháp ở Đông Dương. Và, hai năm sau, chức Khâm sứ chung cho Trung Bắc Kỳ bắc bỏ. Từ đó trở về sau, Đông Pháp thành ra một xứ có tinh cách riêng, chùm lên cả năm xứ Cao Mèn, Ai Lao, Trung kỳ, Nam kỳ và Bắc kỳ. Vì thế ta phải phân biệt ra hai phần 1) chính pháp của toàn thể Đông pháp 2) chính pháp của riêng mỗi xứ.

Toàn thể Đông Pháp đặt dưới quyền một vị toàn quyền. Nhưng nếu vị toàn quyền ấy cai trị cả xứ, vị ấy không có quyền lập pháp, là quyền tối cao ở thuộc địa cũng như ở nước độc lập.

Quyền tối cao ấy ở trong tay ông Tông thống pháp, và vì vậy, người ta đã bảo rằng Đông pháp, cũng như mọi thuộc địa khác, sống dưới chế độ chỉ dụ.

Chế độ ấy có từ đời Napoléon III. Nguyên hiến pháp năm 1852 của Pháp, điều thứ 27, có tuyên bố rằng Thượng Nghị viện (sénat .. viện

lập pháp bời bây giờ) sẽ đặt ra một đạo luật làm biến pháp cho thuộc địa. Vì vậy, ngày 3-5-1854, viện Sénat thảo một đạo luật, gọi là senatus consulte, mà đến bây giờ vẫn còn thi hành & hết thảy thuộc địa Pháp.

Đạo luật ấy chia thuộc địa Pháp ra làm hai hạng. Một bên là những thuộc địa cũ, gồm có các đảo Martinique, Guadeloupe, Réunion, được ít điều bảo đảm cho quyền lợi của mình : thí dụ về một vài việc quan trọng, về luật hộ hay về luật binh muốn thay đổi, một đạo chỉ dụ của ông Tông thống Pháp không đủ, cần phải có một đạo luật. Một bên là hết thảy các thuộc địa khác, trong đó kè cả những thuộc địa mới về sau mới có, như xứ Đông Pháp. Bởi với các thuộc địa này, đạo senatus consulte 1854 định rằng : « Hoàng đế định hiến pháp những thuộc địa ấy bằng chỉ dụ cho đến lúc nào có một đạo senatus consulte khác định đoạt ». Đạo senatus consulte ấy mãi đến khi hoàng đế Napoléon bị truất ngôi cũng không thấy xuất hiện. Thế rồi đến lúc nền cộng hòa thành lập, đại hội nghị lập hiến pháp cho nhân dân cũng không thấy nói đến thuộc địa. Bởi vậy mãi đến bây giờ, các thuộc địa Pháp vẫn sống với chế độ chỉ dụ. Duy trước thì là chỉ dụ của ông Tông thống.

Trong chế độ ấy, ông Tông thống được quyền tuỳ nghi thay đổi luật pháp ở thuộc địa. Ông ta có thể tự đặt ra luật đế ban hành, lại có thể tuyên hành một đạo luật của mẫu quốc ở thuộc địa. Đạo luật ông ta tuyên hành đó, không có tinh cách một đạo luật nữa, mà chỉ còn là một chỉ dụ ; ông ta có thể thảo một chỉ dụ khác thay đổi đi, trừ ra khi nào trong đạo luật đã có sẵn một điều lệ nói rõ rằng đạo luật ấy áp dụng ở các thuộc địa.

Chế độ ấy nguyên thủy cũng có đôi chút ích lợi. Lúc một xứ nào mới thành thuộc địa, kè cũng cần lò chúc qua loa và nhanh chóng. Chế độ chỉ dụ khiến người ta đến cái kết quả ấy một cách dễ dàng : thảo chỉ dụ dã mau chóng, và nếu làm, thay đổi chỉ dụ cũng mau chóng.

Nhưng chế độ ấy chỉ có lợi lúc ấy. Đến lúc thuộc địa đã có lò chúc hẳn hoi rồi, thì sự mau lẹ lại là một điều bại lớn. Một đạo luật cũ như một lò nhà xây kiên cố. Muốn cho dù bảo đảm là một đạo luật có giá trị, phải dự

thảo cho cần thận, bàn luận cho xác lý rõ ràng, để rồi thi hành được, và một khi đã thi hành, thay đổi phải khó khăn với mong sự thay đổi có một nguyên nhân chính đáng. Chế độ chỉ dụ còn có một điều bại, là không nhìn nhận kỹ sự nhu cầu riêng cho từng xứ. Thường thường, người ta mô phỏng theo đạo chỉ dụ đương áp dụng ở một thuộc địa này để làm một đạo chỉ dụ cho một thuộc địa khác, quên đi rằng hai thuộc địa khác nhau như Đông Pháp và Tây Phi châu không có lấy một đặc điểm chung.

Vì vậy chế độ chỉ dụ không còn si mê vực nữa. Các nhà tư tưởng đều cho chế độ ấy đã hết thời, không hợp với trình độ thuộc địa, nhất là trình độ xứ Đông Pháp nữa. Đến lúc thay đổi lại cả chính pháp rồi. Và ai nấy đều công nhận rằng sự thay đổi ấy cần có tinh cách dân chủ, nghĩa là hợp với các nguyên tắc của nền cộng hòa Pháp và hợp với nguyện vọng của thuộc dân. Muôn thể, không còn gì bằng là lập ra một hiến pháp cho Đông dương, hay ít ra là cho dân tộc Việt nam ở trong ba kỳ, là một dân tộc đã tiến bộ một cách nhanh chóng. Hiến pháp phải là công trù h của nghị viện Pháp, sau khi đã thỏa hiệp với Đông Pháp và nghiên cứu kỹ lưỡng mọi sự nhu cầu của sứ ấy.

Như vậy, mỗi đạo luật tuyên hành ở Đông pháp mới nhìn nhận đến sự nhu cầu riêng của Đông pháp, và nhân dân Đông pháp mới được tham dự đến việc công trong xứ mình.

Nhưng đó mới là điều mong ước.

(Còn nữa)
Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đáo : Tòa nhà gạch số 154A
phố Duvillier, Hanoi, giá 3 000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở số nhất định : 12 Novembre 1939

MỘI VÉ : 0p 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và
Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richard
« Các bạn xa gần nhận vé bán xin kịp gắng sức
lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi
trả vé ngay, vì hiện nay ở Đoàn-sở không có đủ
để bán ».

Thuộc quân
và xì - gá

MELIA

Hút êm dạng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Tôi về những chuyện chúc tết. Anh
tôi tôi thấy tôi năm nay được bảm
lại, nhân đó, anh khoe những cù
Huống, cù Thị xóm anh và những
đám ăn khao. Tôi miễn cưỡng trả
lời, và muốn xoay câu chuyện, tôi
ngó ý muốn ra vườn chơi.

Cần ung dung đứng dậy, chậm
rồi bảo:

— Tôi đem anh ra coi mấy cây
cành tôi uốn, đẹp lắm.

Vườn ông Nghè cũng khá rộng,
trồng toàn chuối và cau. Ở góc
vườn, anh Cần đặt mấy chậu quất,
lan, suong.

Anh giơ tay chỉ mấy chậu cảnh:

— Anh xem, hai chậu bạch lan
này quá lấm, hoa trắng bóc, có
người hỏi mua sáu chục tôi chưa
bán đầy.

Anh ngồi xuống trước mấy chậu
quất, chậu sung đã có trái. Anh
mõi man những nhánh uốn cong
buộc giấy. Anh sửa những nhánh
quất, buộc lại mấy cái giấy. Anh
cười giang cho tôi những công phu
về cách uốn quất thành hình.

— Cây này tôi chăm nó đến ba
tháng rồi mà chẳng ăn thua chi cả.

— Anh thanh nhàn thật, chứ anh
chẳng làm chi khác nữa à?

Cần đáp lại, thản nhiên:

— Anh tình buôn bán thì có mợ
tôi, với chi Lành đó rồi, còn tôi cẩn
ngày coi sóc nhà cửa, vườn rau, vui
thú với quyền truyền, chậu cây...

Tôi mỉm cười, chưa chát nhận
rằng trong lúc anh Cần tôi uống chè
tàn, đọc tiểu thuyết thi o Nghè và
chi Lành dầm mưa dãi nắng chát
ót từng xu, từ sáng đến chiều. Hai
người chật vật, thiếu thốn để một
người nhàn rỗi, sống vô tư lự.

Tiếng o tôi gọi với, nghe vang cả
vườn:

— Cần ơi, giắc anh vô ăn cơm con.
Giữa phản, mâm cơm gỗ dày cát
đến đù ăn; chả, giò, thịt, có nhiều,
nhiều lợ. Thảo nào ban sáng đến giờ
vừa thấy hai mẹ con lùi hùi trong bếp
mái.

O tôi vừa xới cơm trắng bóc, mùi
thơm phức, vừa nói:

— Cơm chẳng có chi, con ăn
tạm cho vui. Chẳng mấy khi con
tên thế mà o chẳng làm gì cả.

Tôi lại nhắc câu khỉ sáng:

— Đó, o lai đưa đầy rồi. Nếu thế
thì chà chằng lên nữa đâu. Cơm
linh đình như bữa tiệc mà o còn
nói khêu mãi.

Cần bảo:

— Mô! co chi mô? Cháu cứ

BÀ NGHÈ

(Tiếp theo trang 16)

thiệt tình cho.

Anh Cần cầm đũa mồi, rót rượu
ra cốc nhỏ ưng dung đặt trước mặt
tôi:

— Anh soi rượu.

Tôi khoát tay từ chối:

— Tôi không biết uống rượu ta.

Anh cười bảo:

— Làm trai mà chẳng biết « tửu »,
xoàng quá!

Anh khoan thai, nhấp rượu, mồm
khà khà như một ông nghiện rượu
chân chính. Anh từ tốn gấp đồ
ăn, vẫn giữ cái vẻ phòng lưu, đài
đặc của một vị công tử.

Ông nghè mời mọc tôi luộn; o cứ
giục tôi gấp món chả này, món cá
kia, hai mẹ con ăn uống dựa dè, còn
anh Cần không hề dè ý đến xung
quanh, cứ ung dung nhâm rượu.

O tôi đem xong bát cơm cho tôi,
kè kè:

— O đi buôn xổng Huế luôn hay
đi qua trường cháu học, nhưng
không dám vở hối cháu. Nhờ cháu
thì nhớ chứ ngại lắm.

— Vì sao o ngại, o?

— O ăn bận làm lũ, rách ruột, và
hồi cháu, anh em bạn họ lại cười
cháu, càng thêm tội...

Tôi động lòng, nhìn cái áo đèn
cũ, rách một miếng to nơi vai, của
bà nghè. Tôi đáp:

— Ông nghè thi cháu can chi mà
xấu hổ. Nghèo mà cứ sạch sẽ, thật
thà thì thôi, ai dám cười mình?

Bà nghè bĩu môi:

— Rửa mà có người họ thấy rách
ruột họ khinh cháu à. O ngại như
vậy mà o không vở thăm đó. Con
ông Thị mà có người cô áu mặc lam
lũ như o đây mà không thẹa à.

Tôi cười bảo:

— Ông Thị nào rửa o?

— Cậu còn vở mãi. Thầy anh ở
nhà thi độc hay thi giang chí đó
chứ phải là bay sao.

— Con cũng không nhớ « độc »
hay « giang » nữa. Mà nhớ làm gì.

Muốn chọc tức bà chơi, tôi dùng
định tiếp theo:

— Chức tước mà mào chi o? Bây
giờ khác, trước khác, nay người ta
chỉ lo khỏi đói rách là được.

Bà nghè trợn mắt:

— Ach này nói mới lạ. Chứ
chức tước thời nào họ cũng trọng
chứ. Xưa ông anh thi độc nhất

làng ăn thủ chỉ, thi nay cầu giáo
ngoài cũng thi độc, cũng thủ lộn,
thủ bộ, đời nào cũng vậy, người ta
cũng quí phẩm hàm chứ. Hừ! cái
anh nói chi mô nghe lạ quá.

Muốn giải hòa tôi cười xòa:

— Cháu nói chơi đó mà. O đừng
giận nhé.

— Có rửa chờ ; o tưởng con nói
thật thì o bức mình làm đó. Con coi
chứ hàm gì người ta cũng trọng
huống chi hàm thi độc. Dượng cháu
trước cũng được hào lâm trước tác,
người ta kêu quan hàn ôm lên cả.

O tôi hồn hập chỉ cho xem cái bằng
hàn lâm được kinh cần treo giữa
nhà, dán trong khung gỗ son son.

Chị Lành ăn hối hả hai, ba chén
cơm rồi đứng dậy rón rén xuống
bếp.

Tôi hỏi:

— Chị Lành sao ăn ít vậy o?

— Ấy tinh nó vẫn thế đấy. Ít ăn,
ít nói.

— Chị ấy đã ai hỏi chưa o ; o định
gả cho ai chưa?

— Cũng có hai ba chỗ con nhà
khá giả đến muôn hỏi nó nhưng
cũng chưa vừa ý o nên o chưa gả.

— O còn chờ gì đấy?

— O tôi ngồi lê sát cạnh tôi nói nhỏ,
một cách kín đáo :

— Chẳng dấu chi cháu, họ con
nhà giàu có trong xóm cả, nhưng
toàn bọn trọc phú, nhở buôn bán
gặp thời, chứ cũng không con ông
cháu cha chi. Minh tuy nghèo đói
nhưng cũng giòng quan, chẳng lẽ
đem chán cho họ.

Tôi muỗi nói lại nhưng sợ làm
mất lòng o nghè, lại im.

O nghè và tôi ăn rốc trước anh
Cần; nửa giờ sau anh mới uống hết
ly rượu cuối cùng, đứng dậy dùng
đinh ra sau vườn. Chị Lành lúi húi
dọn mâm đem xuống bếp.

Tôi hỏi nhỏ:

— Đạo này, cháu chắc o buôn cũng
khá lâm phải không?

Bà với cái ống sành nhỏ trầu:

— Nhờ trời chặng ni bán được
tiền tiêm rửa. Cũng đủ ăn nhưng
chặt vật lâm chán à.

— O và chi Lành ngày nào chẳng
mét hè?

O tôi lắc đầu:

— O thi cũng chẳng khò chi cho
lắm, chỉ tội con Lành, đêm thức

khuja đến một giờ mà sớm mai
tung hùng tã dậy đi.

— Anh Cần ở không vậy luôn, sao
o không kiếm việc cho anh ấy làm?
O tôi thở dài :

— Thị con nghĩ biếu nó làm chử.
Làm thầy thông, thầy ký thì
không đủ chử; nó học đến lớp nhì
xin thôi học; còn làm thợ thì
chẳng đặng.

— Sao chẳng đặng?

— Con ôn ngữ è ông ngữ è làm
muôn họ evi chết. O có quen với
trại cu Lzeń trong bộ nón cõng nhò
cu chạy dùm cho nó cái « Ấm sinh »
đó. Ông Ấm đì làm thư may, thư cúp,
thư xe, chèo nghĩ có dễ coi không?
Tôi lặng thinh, không đáp.

O tôi klop m'erg nước chè với nó
tiếp.

— O làm ra bao nhiêu tiền cũng
trút về phần nó cả. Hiếm hoi chỉ
được mình nó là con trai, nên cũng
phải cung chiểu nó một tí.

Tôi nghĩ đến bộ áo quần sạch sẽ,
tươi tắn của anh Cần: cái áo lương,
cái quần cắt bá mồi, cái áo cánh
lúa. Và tôi nghĩ đến sự hy sinh
nhẫn nhục của hai người đàn bà.
Họ nhín ăn, họ nhín mặc, họ chịu
đói, chịu rét để con trai và em trai
họ có thêm một ít súng sương và
giữ được cái vẻ phong lưu.

Cách một tháng sau tôi lên chơi
lần nữa.

Bà hồn hối cho tôi hay rằng anh
Cần mới được người ta bén cho cái
« Ấm sinh ». Còn chị Lành thì O gả
cho một thầy ký ga ở trong Quảng
ngãi.

Cái súng sương của o tôi có một
kiểu hanh mãn nguyên ở trong.

Khánh Quang

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đồng
đường. Pháp hàng to thô; giá
từ 1\$00 đến 4\$00 một trăm cái.
Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt
dinh service 1p.00 một trăm, các
thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn.
Nhiều ban có vài cái tem nhỏ
xia đừng gửi về vì rẻ lầm. Có
tem khò lớn hãy nên gửi về.

Ng. k. Hoàn

47, Bloc-khaus-Nord — Hanoi

VÓ-BỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrler
HANOI — Tel. 77

Thuốc đánh răng sát trùng

ECLAT D'ARGENT

hương thơm, nhiều bột

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG

52, Bd. BÔNG-KHÁNH, 52 — HANOI

Có bán khắp mọi nơi. Cần đại lý độc quyền ở

NAM KỲ, LÀO, CAO MÊN

Mời các nhà buôn viết thư về thương lượng

MODERNA

May y phục Phụ Nữ.
Bán các hàng mùa thu.
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và chuối hàng.

23 Avenue de la Cathédrale

HANOI

Trước cửa nhà hòn lớn

Người ây háy còn biết cười

(Tiếp theo trang 9)

Người ta lập ngay những hội khao cứu về tiếng cười, và bán những đĩa-hát thu tiếng cười của chàng thi-sĩ, mà những mày phỏng thành truyền ra khắp nước và không lúc nào ngừng. Một người thiếu nữ xui giục bởi cái trí bất chước một hôm luyện tập để cười: đó là theo lời tố cáo của những viên cảnh sát của Bombadoso; họ bắt chơi được cô ta trong một cảnh đồng đang cố gò mình lại. Người thiếu nữ được người ta đem chữa bệnh... và nhận được một tờ báo trước.

Trong khi đó, chàng thi sĩ vẫn là tú nhân của Bombadoso. Người ta trọng đãi anh chàng, vì anh chàng được coi như thứ của bau của nhà nước (mà thực ra nhà nước chỉ có một thứ ấy là lam của báu), nhưng không vì thế mà họ thả anh chàng ra. Người ta cảm không cho anh chàng được tiếp cõi Félisa và cảm như từ với người thiếu nữ. Khi có những quý khách ngoại quốc đến yết kiến Bombadoso, người ta lại ra lệnh cho anh chàng cười, cũng như khi có từng đoàn du lịch lớn ở các nơi đến; tuần lễ nào cũng có những đoàn này. Nếu anh chàng từ chối, nói rằng không còn sức cười nữa, người ta liền đưa ra trước mũi anh chàng bức chân dung Bombadoso; thế là, lại một phen nữa, tiếng cười bằng vàng lại chạy khắp lượt thế giới.

Nhân một dịp kia có ông thủ tướng nước Anh đến. Đó chẳng qua cũng chỉ là một kẻ nô lê chính của nhà độc tài nước Anh... tuy vậy, ông ta vẫn giữ cái chức hiệu là thủ trưởng. Ông này chân ngoéo ngoéo như hai cây kheo và mặt thì y như một bức đà điểu xứ Buddha. Ông ta già quá chừng quá đỗi... vì người nước Anh hao giờ cũng hôi hít sự khôn ngoan tưng trại với sự già nua. Tiếng thế, — đó là điều quyết nhiên — trước kia ông ta cũng đã là một người sống.

Ông ta được phép vào truy cập trò đối diện với chàng thi-sĩ.

Ông ta ngầm cái vẻ đẹp trai của anh chàng hồi lâu, rồi chậm rải hỏi:

— Ông có thực còn sống?

— Bầm điện hạ còn sống lâm chung!

— Ông gợi ra trong tâm trí tôi những việc xa ghê xa gớm mà bây giờ tôi không dám nhớ lại: những vườn cây quả ở miền Kent; một vườn hoa gần bờ; một người đàn bà dã...

Ông ta yếu ớt khoát tay:

— Chíc! Bây giờ còn cần gì nữa? Nhưng mà... có thực rằng, có chắc chắn thực rằng ông cười được không?

— Bầm điện hạ thực thế. Ngài cứ nghe đây:

Rồi chàng thi sĩ cất tiếng cười.

Bỗng chàng ta ngừng bất, vì ông thủ tướng vừa giấu mặt vào hai bàn tay và khóc. Ông ta cố nén tiếng cười nở mỉm hời lâu rồi ngừng

dẫu lên và khẽ theo thê giọng bảo chàng ta:

— Cốt nhất là ông đừng cho ai biết nhé.

— Vâng. Xin điện hạ cứ yên tâm. Nhưng ngài phải coi chừng đó,.. kéo ngài lại thấy ngài cười bấy giờ đấy. Tiếng khóc với tiếng cười thường là con sinh đôi. Tôi đoán quyết rằng chưa hết tuần lễ này ngài đã bắt lên cười.

— Không... tôi không được cái may mắn ấy... tôi phải trở về nước Anh ngay bây giờ đây.

Câu chuyện nói đến đó thì hai người phải xa nhau và từ đó không bao giờ chàng thi sĩ lại được thấy ông thủ tướng nước Anh nữa.

Hết tuần này sang tuần khác qua đi, những chuyện nhiều biến kế tiếp nhau khiến cho Bombadoso ngạc nhiên và bối rối. Nhà độc tài không những nhận thấy tiếng cười có cơ ảnh hưởng quay về rũ bỏ thiếu niệu, ông ta còn thấy trong trường quốc tế ít nhiều phản ứng lực: có tính cách đáng lo ngại. Báo giới nước ngoài đăng những bài trong đó người ta công nhận nói rằng: « Nếu Bombadoso biết cái cớ tại sao » người biết cười » của ông ta bắt lên cười, thì có lẽ ông ta không đến nỗi lấy làm sỉ diện đến thế. Dẫu sao, tiếng cười không phải chỉ vì ngẫu nhiên mà trở lại xú sô Bombadoso. Thực ra, mọi người đều có thể biết việc đó từ trước rồi... Và những câu khác theo một giọng như thế.

Các báo lại còn đăng những bức vẽ chế riếu, trong số đó có bức hình dung Bombaloso nồi giận và có những diệu bộ cứng nhắc và lố bịch — quai hàm bằng thép và bàn chân bằng đất sét — và, ở dưới, câu chú thích sau này: « Đề xem mà chết cười! »

Còn lôi đình chưa kịp nguội, nhà độc tài lại được tin, do đội thám tử bí mật báo cáo rằng một số người cười vừa bị tố giác bởi những nguồn điều tra chắc chắn. Nhiều người thiếu phụ ở nhiều nơi trong nước, bắt đầu cười mỗi ngày một nhiều lên. Bọn ấy khuyến khích cho bọn thanh niên theo gương họ. Ta có thể nói, không ngoa, rằng trong nước sắp bị cái nạn dịch

buồn cười. Theo ý kiến đội thám tử bí mật, thì phải liệu thi hành những phương nghiêm nhặt để tảo trừ cái dịch ấy đi, nếu không thi lực lượng quốc gia sẽ bị nguy ngập trong trận thế giới chiến tranh, là trận thế nào cũng sẽ chắc chắn phát động trong một vài tuần lễ nữa.

Bombadoso đứng phát lèn, và giờ nhủ điện bộ đương oai nhất trong tài nghệ của ông ta. Rồi bỏ hết lên những giọng dữ dội:

— Tiếng cười bắt buộc phải suông công!

Nhưng lời đe dọa ấy không thể thực hành được. Vì người ta cười do nhiều chuyện tình cách khác nhau. Không những thế mỗi người lại cười theo một kiểu. Bao nhiêu sức cố gắng để hợp nhất tiếng cười đều là một sự thất bại thả lỏ.

Bombadoso bèn định thi hành những phương quyết liệt.

Ông ta tuyên cáo quốc dân.

Ông ta truyền đại lệnh tập trung quần chúng. Trong đại thị ở trung tâm thành phố băng ngàn hàng muôn người đồ ro. Kèi trận thổi. Phi cơ bay trên những bợt người tụ tập. Những luồng ánh sáng đỏ chiếu ở phía trên những đám đông. Không biết chừng nào là cờ si phát phôi trước giờ.

Bombadoso, đứng ra ngoài ban công dinh thự của ông ta. Một tiếng tuig hô rung trời chào đón.

Bombadoso, cố dấn người cho thực cao lèo, gào:

— Các đồng chí mặc sơ mi!

Ngay lúc đó... một tiếng cười tản漫 lên.

Tiếng đó phát sinh ra do một người đàn ông thấp bé đã đe cho mọi người nghe thấy mình cười. Hắn ta bị chết chén tức thi, nhưng không ai làm mất được câu chuyện ấy: một anh chàng thấp bé đã chế riếu vĩnh hằng Bo nabadoso.

Báo chí ngoại quốc đăng cái tin ấy bằng những chữ rất lớn, nhưng mà họ không chỉ thế mà thôi: đặt nhiên họ lại còn tìm ra rằng « Người biết cười » chỉ cần nhìn chán dung của Bombadoso cũng đủ phá lèn cười. Các nhà báo chú ý đến ảnh hưởng của việc ấy bằng những lời bàn chế riếu.

Bombadoso trở nên lố bịch.

Trong một sự cố sức tuyệt vọng để giữ vững cái giá trị đã lung lay, ông ta ra hết lệnh này đến lệnh khác. « Người biết cười » từ giây không được cười nữa, không có phép chinh thức. Tất cả những đĩa

cười của hắn sẽ bị phạt đi. Kẻ nào dám tự tiện cười sẽ bị chặt đầu. Từ giây sẽ không còn bản cải gi về cái cười nữa. Và có như thế.

Nhưng những lệnh đó không có hiệu quả gì. Bombadoso thấy rằng cái cười bấy giờ có nhiều người theo him. Những chữ rất cũ kỹ bấy giờ lại tìm thấy cái công dụng cũ. Nhiều người công nhiên thử rằng họ cười vì họ tự thấy « vui » và « băng lồng », « dễ chịu » và « đầy vui tươi », và có ai có thể khác rằng vui, băng lồng, dễ chịu và đầy vui dưới... luật lệ thần tiên của anh nhân Bombadoso?

Trước cái tình thế tuyệt vọng ấy, Bombadoso bèn nghĩ một phương pháp rất khôn khéo.

Ông ta triệu ông chánh sở mật thám và lô cho ông này biết cái ý ông muốn người biết cười ra khỏi nước. Cái dự định ấy là sau cùng, tuy rằng sẽ làm thiệt cho kỹ nghệ du lịch. Nhưng không có phương kế gì khác. Người biết cười phải chuồn đi, chứ không phải bị đầy.

Ông chánh sở mật thám trả lời rằng rất có thể dễ dàng bị những cách cản. Đã mấy tuần rồi, nhiều tay sai của một nước ngoài cõi du « người biết cười » sang nước họ, và họ định cản bắt cóc anh ta nữa. Tuy thế người biết cười còn chưa chịu. Anh ta luôn luôn đòi gặp một người da bìa trẻ tên là Félisa. Anh ta vừa mới tuyên bố rằng sẽ không cười nữa, nếu họ còn không cho phép anh ta gặp Félisa.

Nhưng đến đây, Bombadoso ngắt lời ông chánh sở mật thám:

— Nếu ông không trông nom bản nứa, hắn sẽ bị bắt cóc. Có phải thế không?

— Chắc chắn thế, ông chánh sở mật thám trả lời.

— Như vậy, thả hắn ra ngay lập tức. Và nếu qua ba ngày mà hắn còn ở đây, sở mật thám sẽ có người khác đứng đầu, còn đầu ông thì sẽ mất.

Ba đêm sau, Félisa đang ở trong căn phòng nhỏ ở trên thượng tầng của tòa lâu không lồ. Bỗng nhiên, cửa mở to ra, nhà thi sĩ chạy lại gần và đặt những hôn lên người thiếu phụ.

— Em có muốn đi trốn với anh không... Hai phút nữa. Có một cái tàu bay đợi anh.

— Nhưng... mà...

— Nghe đây! Họ không dám giữ anh ở đây. Không phải họ sợ anh, nhưng mà họ sợ cái sức mạnh truyền lây của tiếng cười. Nó đe rùa tất cả cái lâu dài sợ hãi mà họ đã dựng lên. Họ bèn đe những kẻ thù của anh bắt anh đi. Nhưng kể này chưa sợ cái cười... Ít ra họ chưa sợ bấy giờ. Nhưng rồi họ sẽ sợ. Hãy theo anh, Félisa. Cùng nhau, chúng ta có thể làm được nhiều truyện to. Em hiểu chưa? Cùi gianh, chúng ta sẽ đập đổ tất hết cả những trò ngai.

Cái đẹp và tiếng cười sẽ cứu vớt thế giới!

Vài phút sau, một chiếc tàu bay cất cánh, yên lặng như một con chim, trên tinh thành đang au nghẹ.

Claude Houghton

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THÚ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard

Mercier — Scriptor — Watterman — Uncle

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang dễ khắc tên bọ quý
ngài vào bút không tinh tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất — Haiphong



GIẤY VIẾT THU

Ta có rất nhiều hạng giấy viết thư, tùy ý thích của mọi người. Thư viết cho bạn bè thường dùng giấy « papier format anglais hay in-8 coquille ». Giấy trắng và hạng lõi bao giờ cũng lịch sự và nhã nhặn. Viết giấy trắng hàng rẻ tiền cũng không phải là vỗ lỗ, nếu ta viết cho người dưới hàng ta, trái lại như thế còn thân mật nữa. Khi viết cho người hàng trên ta lẽ tất nhiên là phải dùng giấy thật tốt và thật trắng.

Ngoài thứ giấy trắng còn thứ giấy màu. Dùng giấy màu lõi ra ta có linh hào hoang, nên dùng vào việc mời ăn cưới.

Trong lúc giao dịch thư thường có thể dùng giấy màu được nhưng dùng dùng thứ lõi quá hoặc thâm quá. Đã dùng giấy màu thì phải viết dùng phong bì cùng màu và mực cũng phải ăn hòa hợp với màu giấy ấy.

Không nên dùng những giấy khổ dì thường như hình tam giác hoặc bì dài dài quá. Như thế lõi ra ta là người hiếu kỳ, bất lịch sự, có khi làm bạn ta phải tức cười.

Một điều rất quan trọng trong lúc viết thư là bao giờ cũng phải dùng giấy hai mặt (feuille double). Dùng giấy một mặt sẽ lõi ra ta là một người biến lận và vô phép một cách hiếu có.

Viết thư lên người trên, hoặc người có chức sắc phải dùng giấy « papier-ministre » hay giấy « format anglais », lõi tắt nhiên là trắng và lõi. Phong bì cũng cùng hạng giấy và màu trắng.

Cách gấp giấy thư cũng có kiểu, tùy theo phong bì to nhỏ. Nhưng phần nhiều người ta gấp lầm lũ : nếp thứ nhất theo bì cao và nếp thứ nhì theo bì rộng.

Không còn gì vỗ ý thức bằng bì thư mời ăn cưới vào trong phong bì « format anglais ».

Dùng « carte correspondance » cũng như dùng giấy viết thư, nhưng phải viết vẫn tắt, không được lịch sự-mãnh và chỉ nên dùng trong tình bạn bè cùng trong gia đình thôi.

CHÌ GIÚM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hồi thổi, bệnh nhân có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh bài Long (nội đồng đốc học bảo). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5g. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-BẢO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassilone Tandink, Saigon

Dùng « carte lettre » trong những lúc không quan hệ mắng, như mua hàng, hoặc mời hay nhận đến chứng kiến. Cách dùng như thế rất hợp song không được long trọng và thân mật. Không bao giờ nên dùng vào việc mời ăn cưới hoặc chia buồn.

Dùng « carte postale » thật giản tiện, người ta thường viết lời cảm ơn hoặc trao đổi tình liên lạc và thường thường gửi lúc người ta đi du lịch, đó là một kỷ niệm rất hay. Carte de visite có nhiều kiểu và nhiều khía khác nhau. Tên tuổi cũng có nhiều lõi in khác nhau, tùy ý thích của mọi người. Có thứ in nổi, có thứ in bằng bẩn kẽm, hoặc bẩn đá trên giấy carton, bristol. Cả ba thứ đều lịch sự và dễ coi, miễn là bao giờ cũng giữ được trắng tréo, không nhòe nát.

Trên carte chỉ nên đề họ, tên, biệt hiệu, nghề nghiệp và địa chỉ. Chớ nên khoe khoang dương lén đó những

chức sắc cùng phẩm hàm.

Nên in bằng mực đen. Nên dùng ít trong khi thay cho thư từ. Chỉ nên dùng trong lúc đến thăm nhà bạn mà bạn di vắng, hoặc chắc mừng ngày lễ, hoặc ngợi khen và cảm ơn. Cũng như giáng mâu, mực mâu không nên dùng trong giấy chia buồn hoặc giáng cáo phó. Chỉ nên viết trong thư gửi cho cha mẹ, bạn bè, anh em. Tóm lại mực đen, giấy trắng dùng trong trường hợp nào cũng được, vừa lịch sự vừa nhã nhặn.

Thư từ hỏi thăm nhau không nên đánh máy chữ. Đánh máy sẽ làm mất hết tinh thần mặt. Thư tình mà đánh máy thì người ta làm gì còn có cái hứa giờ ra eo lại những nét chữ gièo giang, cỗ lồng hết gần tay mà nắn nót của người yêu.

Bích Lương

Theo : la correspondance de tout le monde — Le Secrétaire Universel, và Le Parfait Secrétaire.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

Mùi nước LES YEUX NOIRS.

FORVIL



Là một
thú nước
hoa mới

có một
mùi thơm
mè-hèn

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL
n° 59 rue du chanvre Hanoi

Mách giúp

MỘI GIA BÌNH NÊN BÈ Ý ! KHI HƯU SỰ KHỎI RỐI TRĨ !

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bình « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, biện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hoa mè, lâm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRÂN CHÂU TÂN » thời bình trong 15 phút, lành bình trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cờдан thư, chặng tới sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị giá 50 bệnh nhân.

BẮC-AI

100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

~ tri bính
hay băng thuôc
chuyen-mon

Bão-phê Linh-dươc

Trị các bệnh ho mới phát, ho khạc có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đẻ rồi ho sán bón. Ho lâu năm, đờm len cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chà vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiện nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1500

Phụ-nữ-bach-hiên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trỗi sụt. Huyệt kinh bầm dại, huyết kinh kbjk nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất luồng. Uống trong 1 hộp Bạch yến-hoàn thi kinh sẽ có lại đúng ngày, bết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contr Rembl. do :

VĂN-HÓA 8, Castonnais, Hanoi
VÔ-DINH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 68-62 Cầu-Bắc Haliphong
Nguyễn-văn-Dức, 11 Rue des Caisse Hanoi

PHỤCHUNG

Lâm
Dứt-tuyêt
là cái đặc điểm
của thuốc

Nhiều ban phản nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH İCH THỌ hoàn của PHỤC HUNG Y QUÁN bao chế không có nhu vậy. Số dĩ được tin dụng nh ều, là nhờ ở chỗ : BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỎ LẠI.

Bình mang-tinh, di-tinh, obe trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là khỏi mạnh. Bệnh hoai tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lâm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH İCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ-TINH
CỐ-CHÉN-THO
trị lâm-tinh
Gi-tinh-Huoc-tinh

(Gửi Contr Remboursement)
Tông-phê hành phía Bắc:
VĂN-HÓA 8 Castonnais, Hanoi
Tông-phê hành phía Nam:
VÔ-DINH-DẦN 323 Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 68-62 Cầu-Bắc Haliphong
Nguyễn-văn-Dức, 11 Rue des Caisse Hanoi

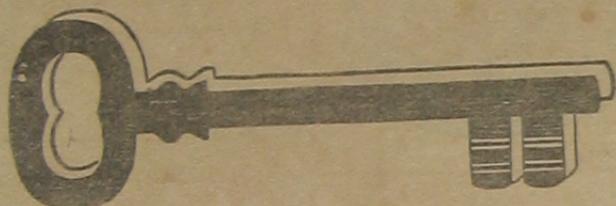
Tua quý ông,
Tua quý bà

hết sinh nở, lác thè thoái?
H-Ký Rượu-Choi soa vđo khói
Chân, châng má, dứt tan?
m hàn, cảm thử soa ngag khói liền!
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hồi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Bóng-dương có treo cái biển tròn



Biêu các ngài cái chìa này



dè mờ coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chû ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI

Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



... BAO ÔNG CHỦ BÚT — Cứ tình
hình này, có lẽ đến phải ra bão khổ 4x6.
tin các báo: « Các báo khan giấy »

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BỐN LẬP THEO CHI-DỤ GÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lưỡng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUẢN

7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải

Số tiền dư trữ tối ngày
31 Decembre 1938

(cho cõi Đông-Páp) →→

\$ 2.457.608,07

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP

26, đường Chaigneau
SAIGON

\$ 2.317.813,96

Tiền cho vay trong cõi Đông-Páp
Pháp đã đảm bảo số tiền đóng

←→ vào Hội kè trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỞ NGÀY

CHI NGÁNH

ở Saigon
26, B4 Chatyneau

CHI NGÁNH

ở Hanoi
81, phố Tràng-thi

28 Août 1939

Chủ-tọa: Ông BERTHET ở SAIGON
Điều-kiện: Các Ông TRƯỜNG-VAN-NGOC, và DANG-SING-MAN

CÁCH THỨC 1 — HỘI NGUYỄN VỐN

Số nháu theo những số quay ở bánh xe ra:
1029-1967-1323-2207-933-943-436-12.1-2212-530-909-101-605-2341-154
Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.

11207	Ông NINH-VAN-TAN, 61 phủ chư NINH-BÌNH	1.000
15943	Ông NGUYEN-VAN-HUON, ở VINH-LONG	1.000
22421	Bà TUNG-CHE, buôn bán 73 phủ commerce HAI-LONG	500
3545	Bà NGUYEN-THI-ROT, làng Thông-Hoa CAN-THO	500

CÁCH THỨC 2 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 589
(các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

CÁCH THỨC SỐ 3 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 1368

Có vé số: 422-2307-275

422	Ông NGUYỄN-QUANG-TRIET, Chargé Cours a XUÂN BADON	500 \$
2307	Ông NGUYỄN-NGOC-NGOAN, Thủ-ky ở Ins- pecteur MI-THO	250

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 11528
Phiếu số 4249 đã trúng số là phiếu 1235 đã hủy bỏ.

8 phiếu sau này được chia số tiền lời là:

1285	Ông DUONG-VAN-HY, Giáo-học Tanduong SADEC	1 \$ 41
1305	Ông LE-VAN-GIAO, Giáo-học Yeu-luong- doung, GOCUNG	1 41
1304	Bà HONG-THI-MEO, Giáo-học trường Tam- linh, VINH-LONG	1 41
1323	Ông HUYNH-SANH-TAI, Giáo-học trường Đức-Thắng, PHAN-THẾT	1 41
1330	Ông TRAN-VAN-TANG, Agent des Forêts PHANRANG	1 41
1347	Ông THAI-QUANG-HUYỀN, C/º M. THONG, Khan-hộ HUE	1 41
1349	Ông LE-NGOC-BICH, Khan-hộ FAIFOO	1 41
1349	Ông THAI-QUANG-THONG, Khan-hộ, HUE..	1 41

XIN LƯU Ý. — Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng
vé số 3 sẽ in bên sau các biển lãi ve nặng vé đó.

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI

16871 Ông TRAN-VAN-TIA, Thủ Khoa. Avenue de
la Mer BAUCIE (số vốn 1.000 \$ 00)..... 5.000

Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 696 — Có vé số: 25737Δ-37336Δ-21253Δ

Vé được hưởng quyền lợi vé kỳ số số này :

25/37Δ	Ông DO-BA-LUAN, Thủ-ky số 57-b đường Tuevenet SAIGON	500
27336Δ	Ông t/ NGUYEN-VAN-KEU 119 đường Bon- nard SAIGON	500
21260Δ	Ông NGUYEN-VAN-PHU, ở số mặt thám, SAIGON	200

Xổ số thứ 3 — MIỀN GỘP

Hạng bộ trúng: 26.4 — Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ

Kỳ xổ số sau nhau sau ngày thứ năm 26 Septembre 1939 hời 10 giờ
rửa tết tại sở chính của ban hội vči cõi Đông-Páp,
26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội can cung Đại-lý và kinh-kỷ vien có dù tư cách
va giấy chứng nhận tốt.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME »	100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier		1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple		1.20
Plumier laqué, couvercle chromos		1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces	0\$88 & 0.48	
Compas plats nickelé reversible double usage		1.18
— — — en pochette	3\$25 — 2.20 & 1.65	
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir		0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

Nghien Hút

« TỈNH NGÔ GIỚI YÊN HỒNG-KHÈ » số 20, Op 50 một hộp thuốc viên, uống bồ hòn hàn, vẫn đi làm việc như thường, nhà đcan đã thí nghiệm không lẫn chất thuốc phiện, (thuốc nước mỗi chai 1p.00).

Sâm Nhung

bách bồ Hồng-Khê

Hay hơn hết các thứ thuốc bồ. Người yếu mệt chỉ uống một hộp 1p.00 đã trở nên mạnh khỏe ngay.

Đau Lậu

Đau lậu chỉ uống thuốc lậu Hồng-khê số 30 (một hộp Op 60) khỏi rút nọc.

Giang-mai (tim lá) hạ-cam uống thuốc Hồng-khê số 14 khỏi bắn.

Bại Thận

Các ông giao hợp kém dùng một gói Tràng Dương Kiên Tình Bồ Thận số 47, hai, ba giờ kiêm hiệu ngay, một chai dung được 4 ngày, giá 1p.00.

Nhà thuốc HỒNG-KHÈ có tiếng dã lán nán, đã được thưởng nhiều bột tinh vàng và bằng cắp, số nhà 98 phố Hué, Hanoi, và có đại lý các nơi.

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la suprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, à son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

NGOAI TINH
Tiểu thuyết của Vũ Trọng Can
dài 210 trang
giá 1p.40

Với một giọng văn sôi nổi, ráo riết, tác giả Vũ Trọng Can đã vạch rõ những tâm lý xác thực của thanh niên nam nữ về tình ái. Sẽ làm giật mình tất cả những cặp vợ chồng còn son trẻ. Sẽ làm hồi ức với những người đã quá tuổi. Muốn biết rõ tâm lý để ngăn ngừa vợ chồng hay người yêu khỏi pha bạc, nên đọc « NGOAI TINH ». Các hiệu sách lớn đều có bán. Ở xa mèn mua xin gửi thêm 1p.20 trước cho : Editions LÊ-CƯỜNG, 68 Route de Hué, Hanoi